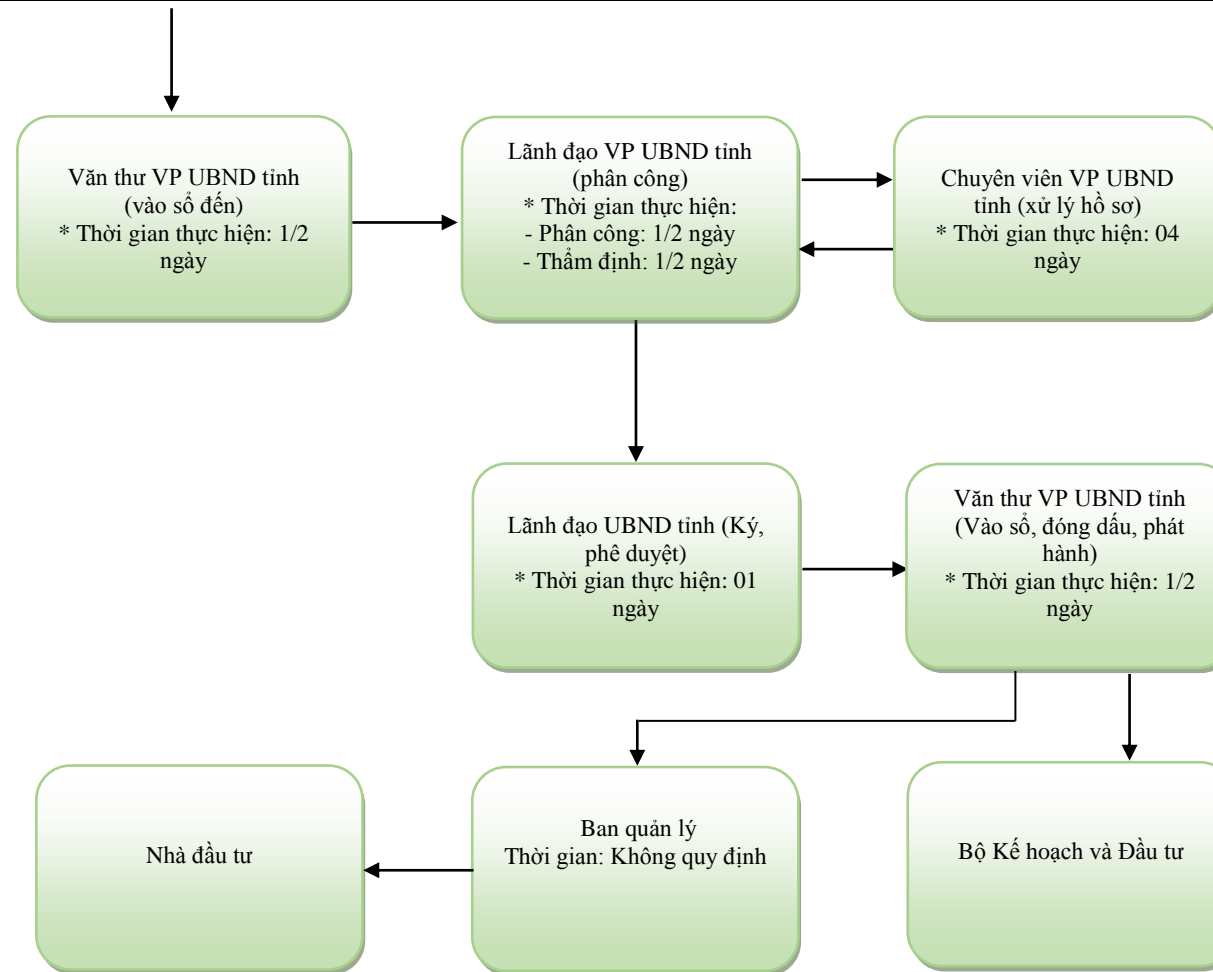


QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KTCK MA LÙ THÀNH TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

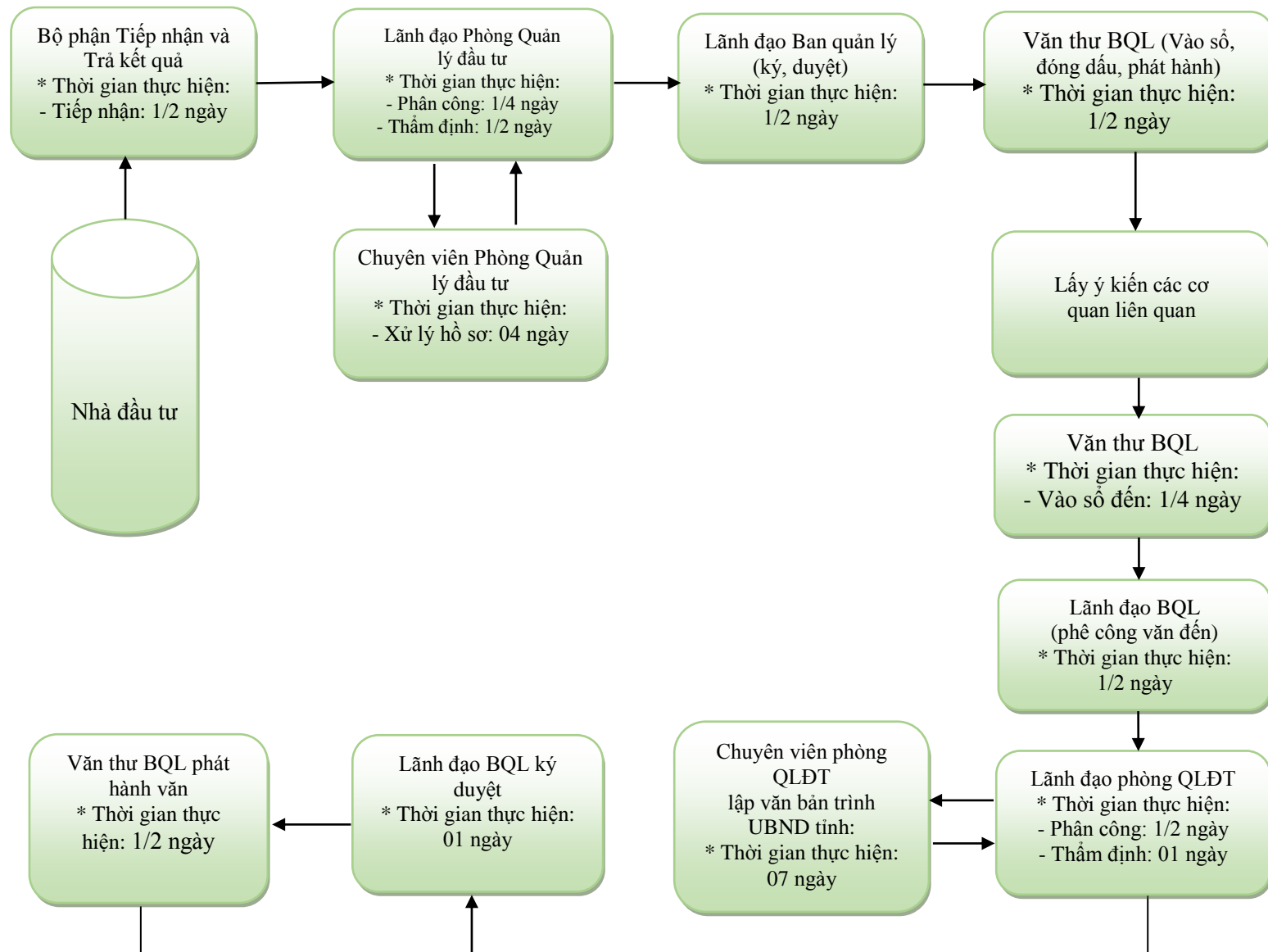
STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ
I	Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam	<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="width: 20%; padding: 10px;"> <p><i>Quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).</i></p> <p>* Thời gian thực hiện: 50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> </div> <div style="width: 80%; text-align: center;"> <pre> graph TD A[Nhà đầu tư] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Lãnh đạo Ban quản lý (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Lấy ý kiến các cơ quan liên quan Thời gian: 15 ngày] F --> G[Văn thư BQL (vào sổ đến) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[Lãnh đạo BQL phê công văn phân công * Thời gian thực: 1/2 ngày] H --> I[Lãnh đạo phòng QLĐT * Thời gian thực: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2.5 ngày] I --> J[Lãnh đạo BQL (ký duyệt) * Thời gian thực: 01 ngày] J --> K[Văn thư BQL phát hành văn bản * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C <--> L[Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 06 ngày] I <--> M[Chuyên viên Phòng QLĐT * Thời gian thực hiện: Lập báo cáo thẩm định: 14 ngày] </pre> </div> </div>

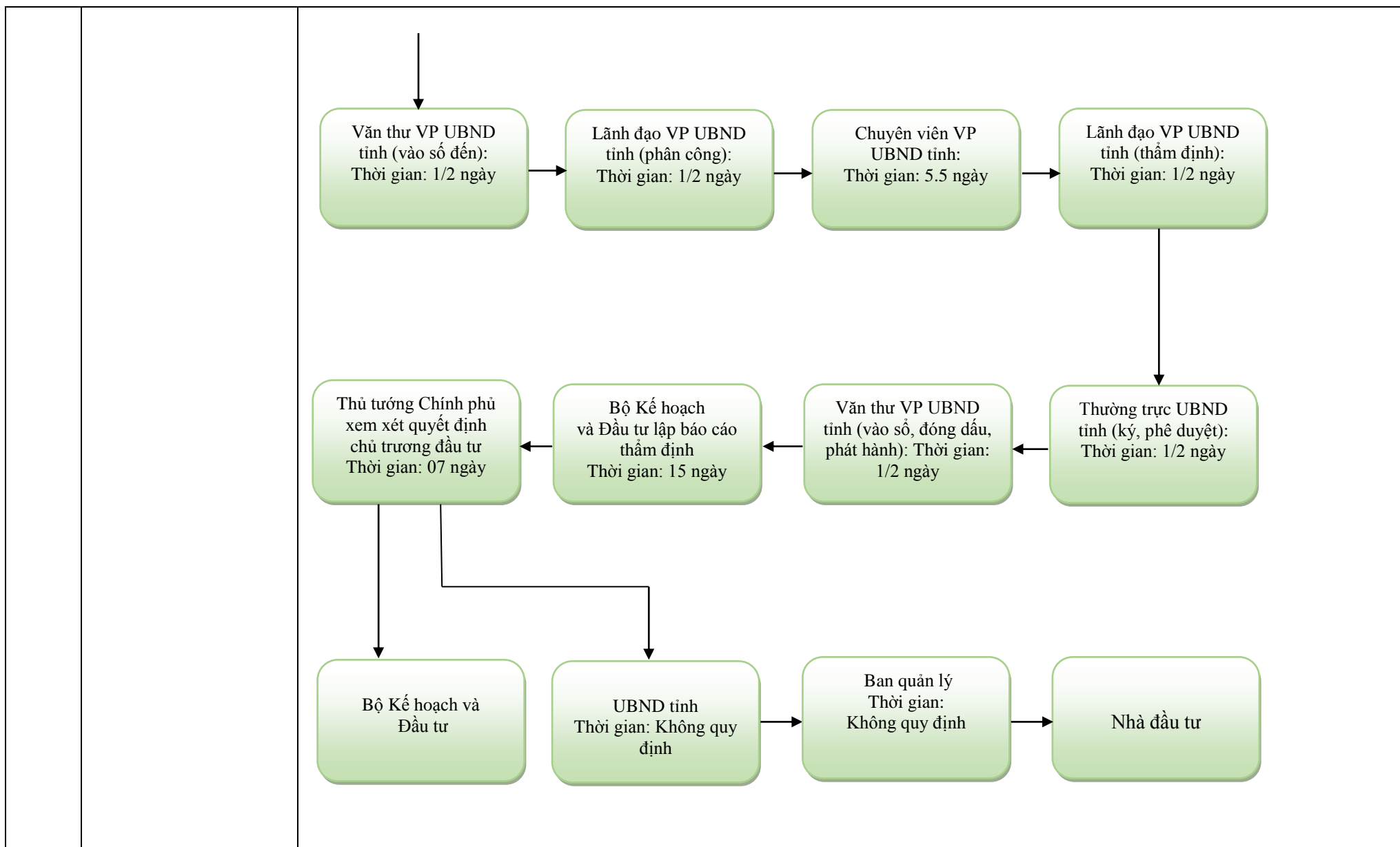


2

Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

*** Thời gian thực hiện:**
47 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



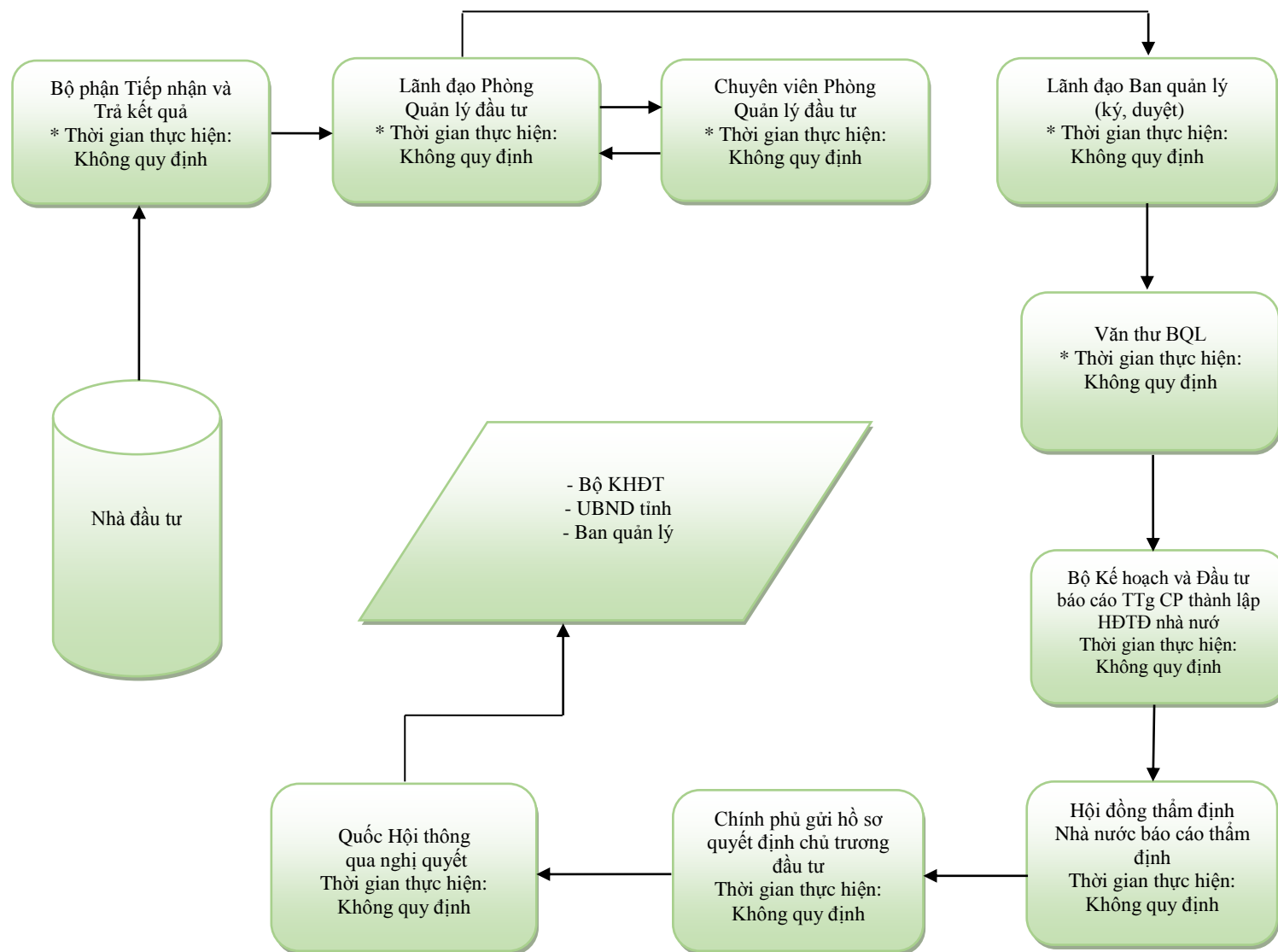


3

Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

* **Thời gian thực hiện:**

Theo Chương trình và kỳ họp của Quốc hội.



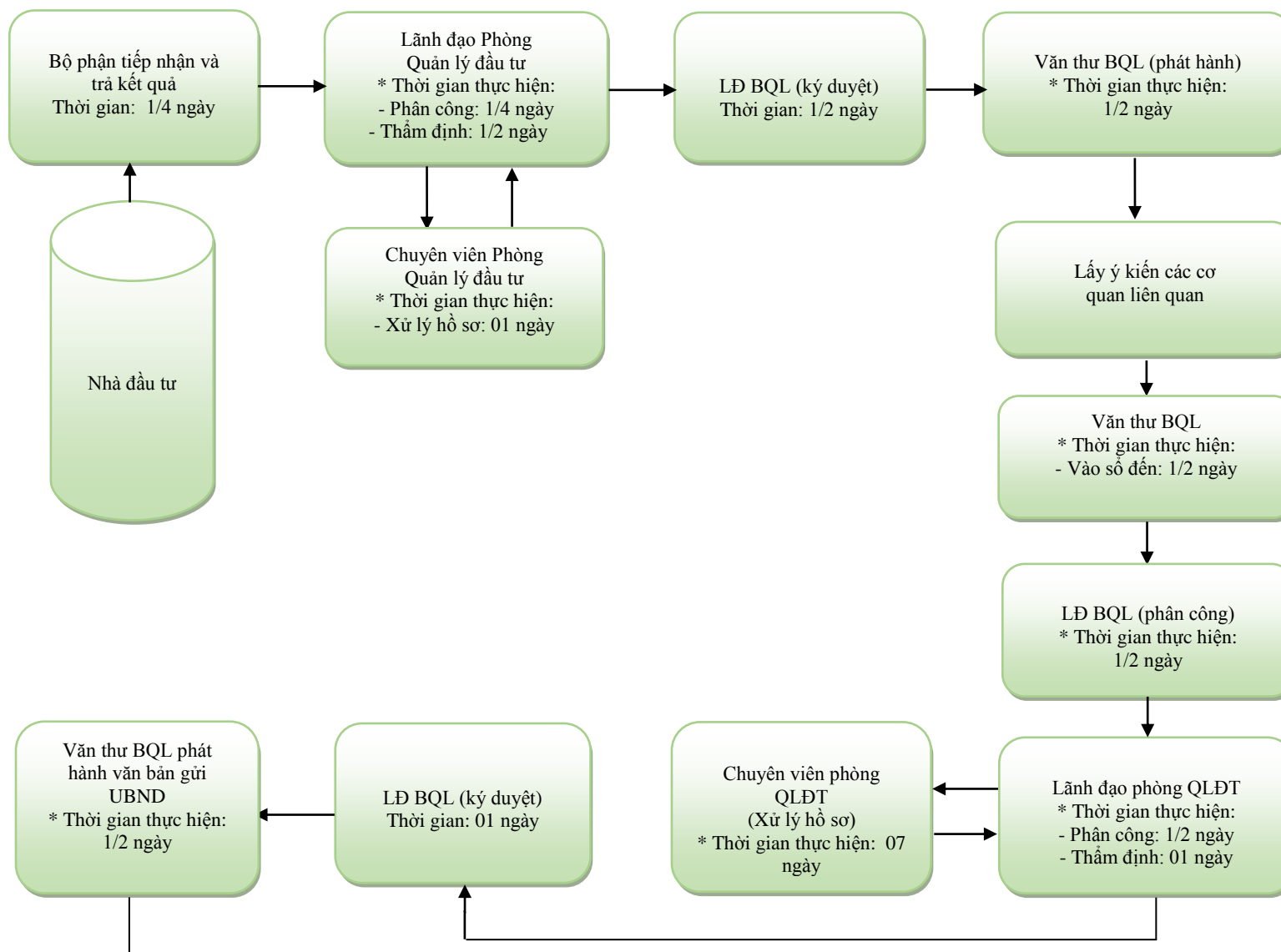
4

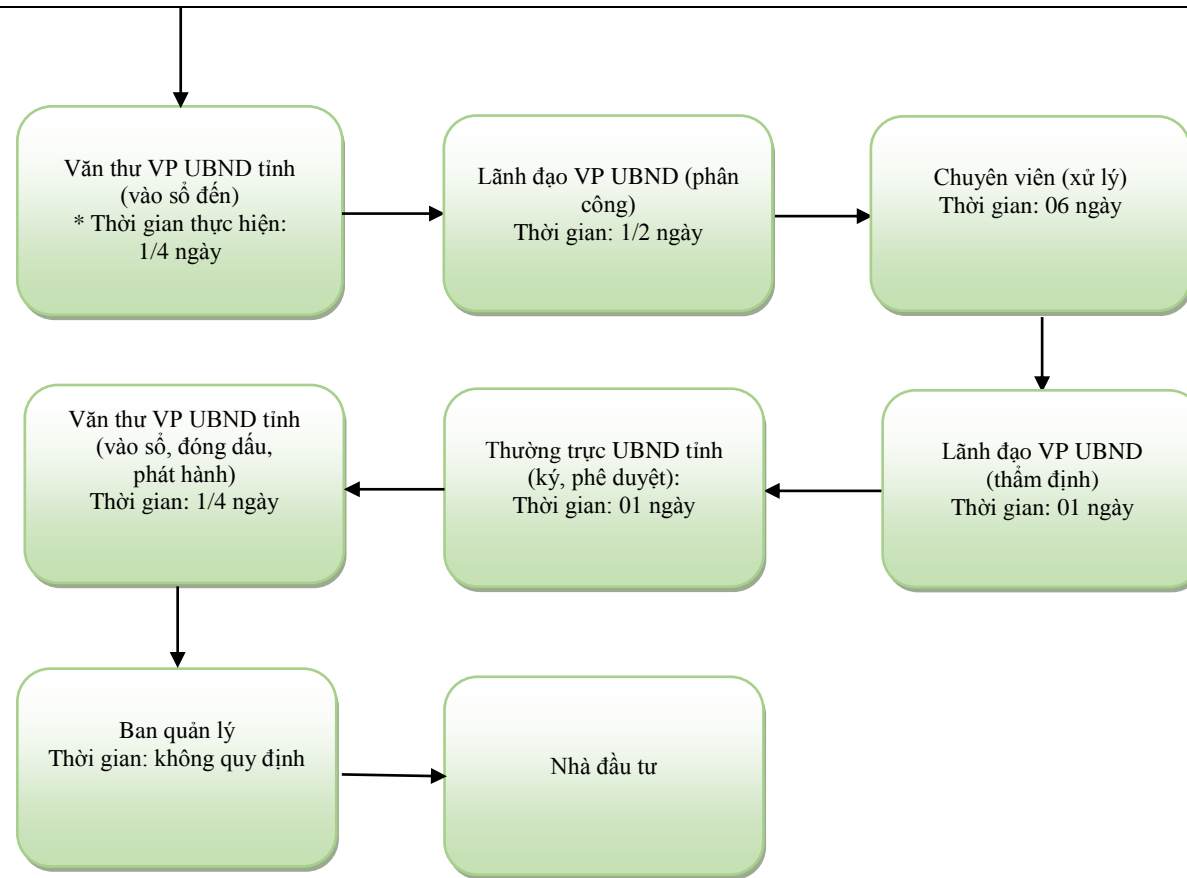
Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư).

*** Thời gian thực hiện:**

- 23 làm việc ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.

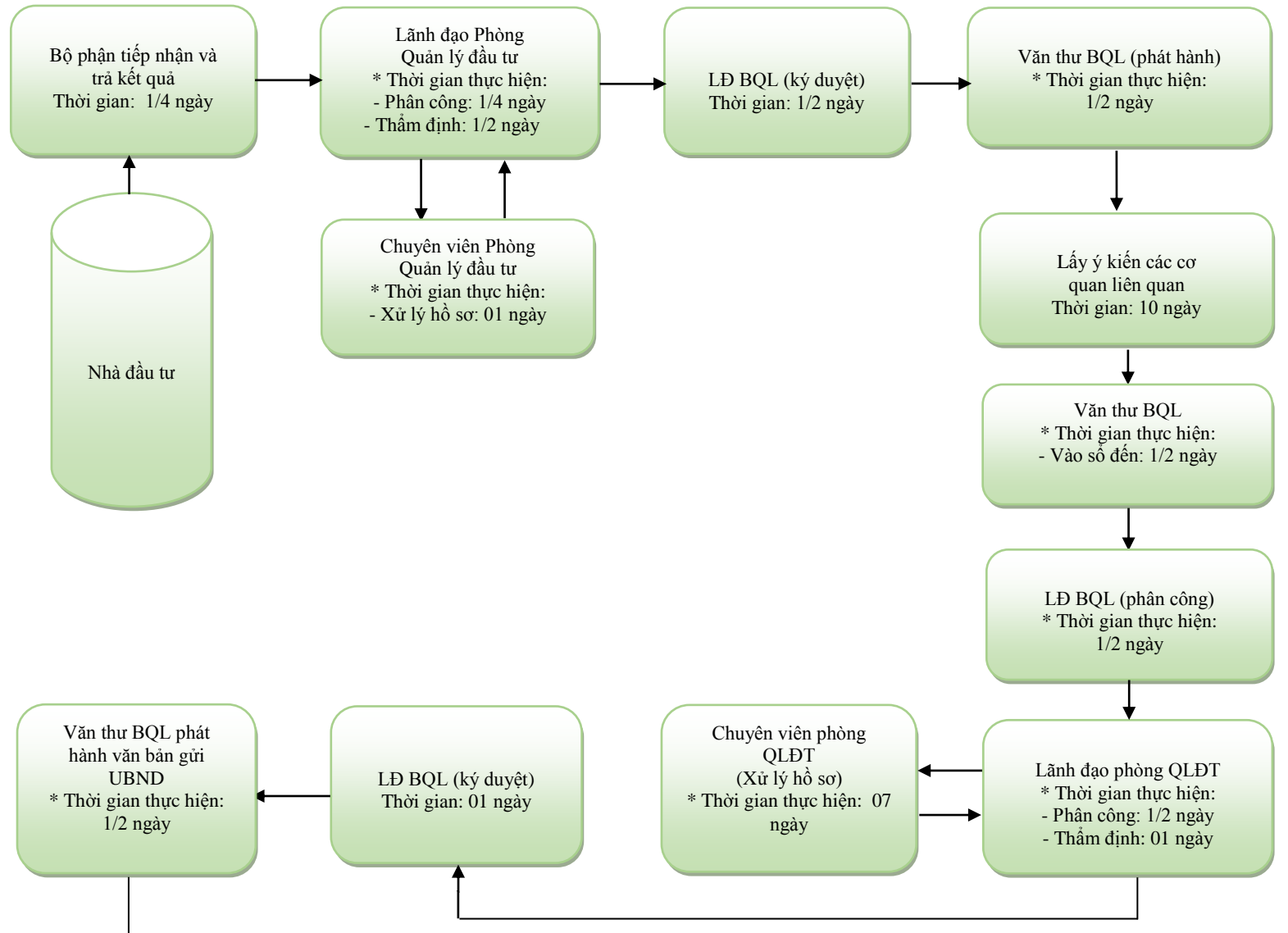
1. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.

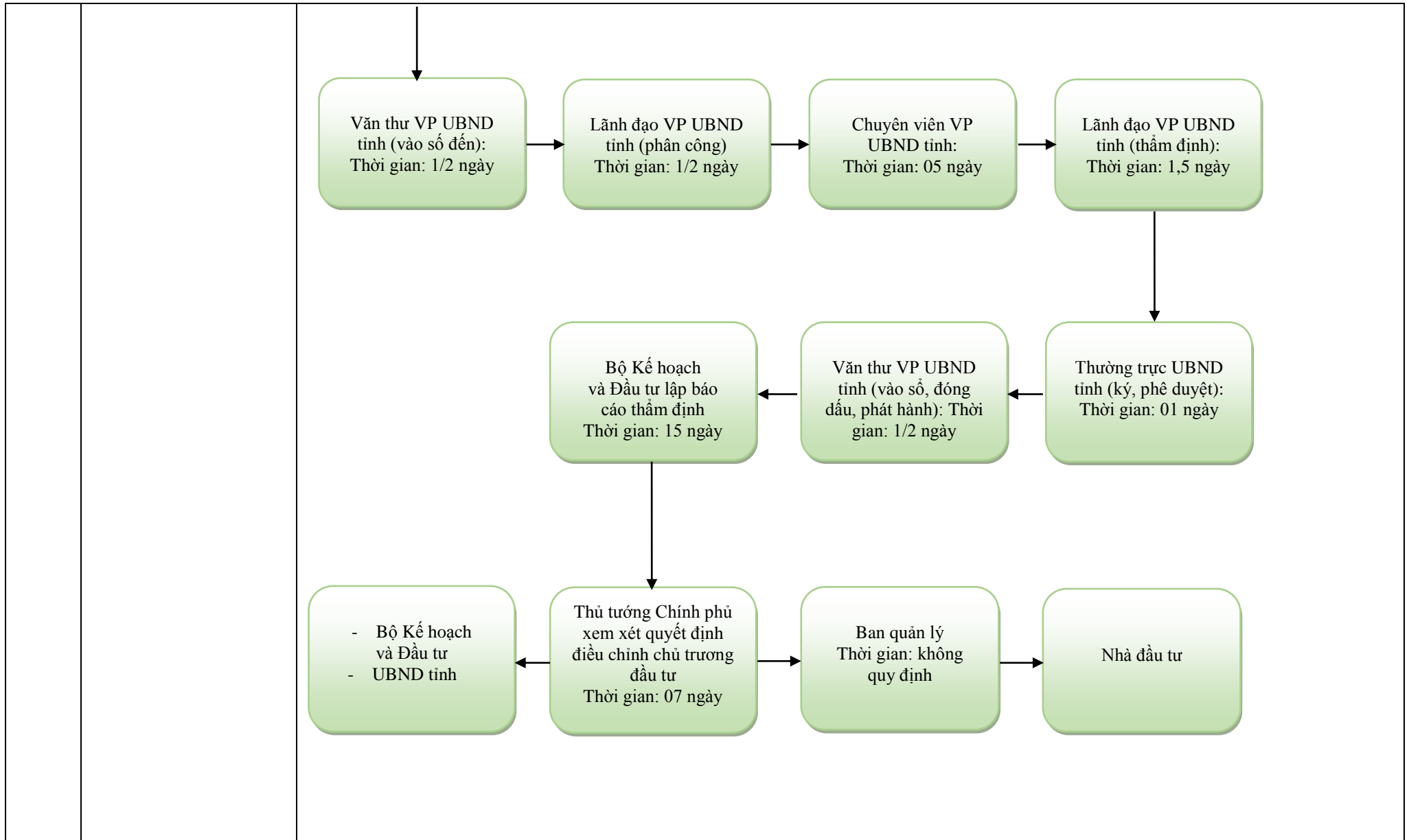




2. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.

- 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ.



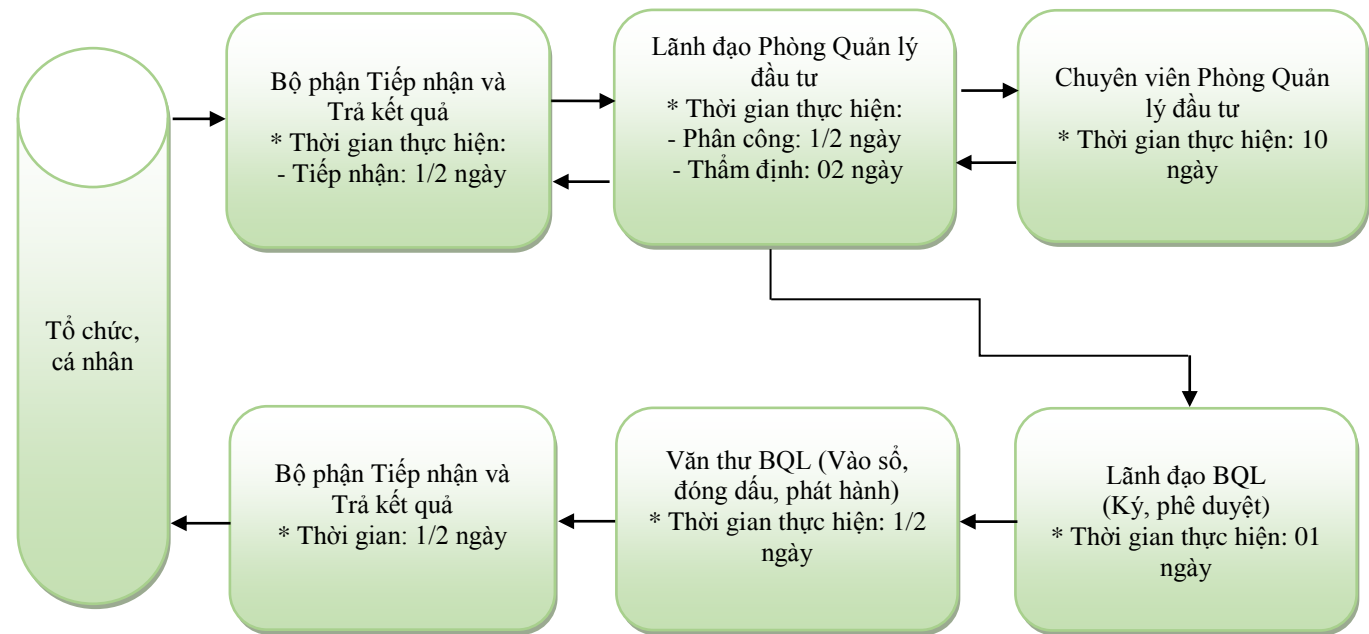


5

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư

*** Thời gian thực hiện:**

15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

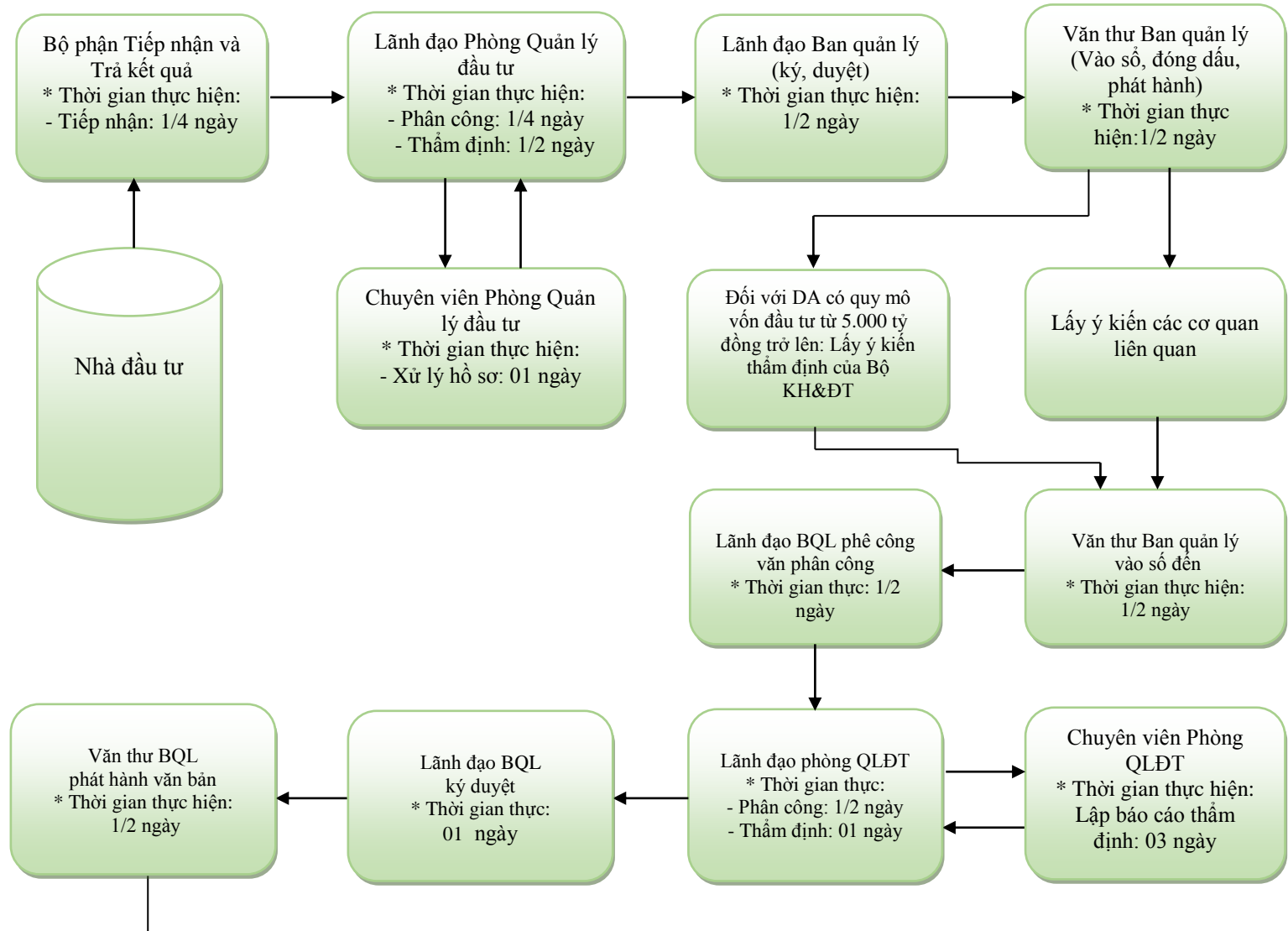


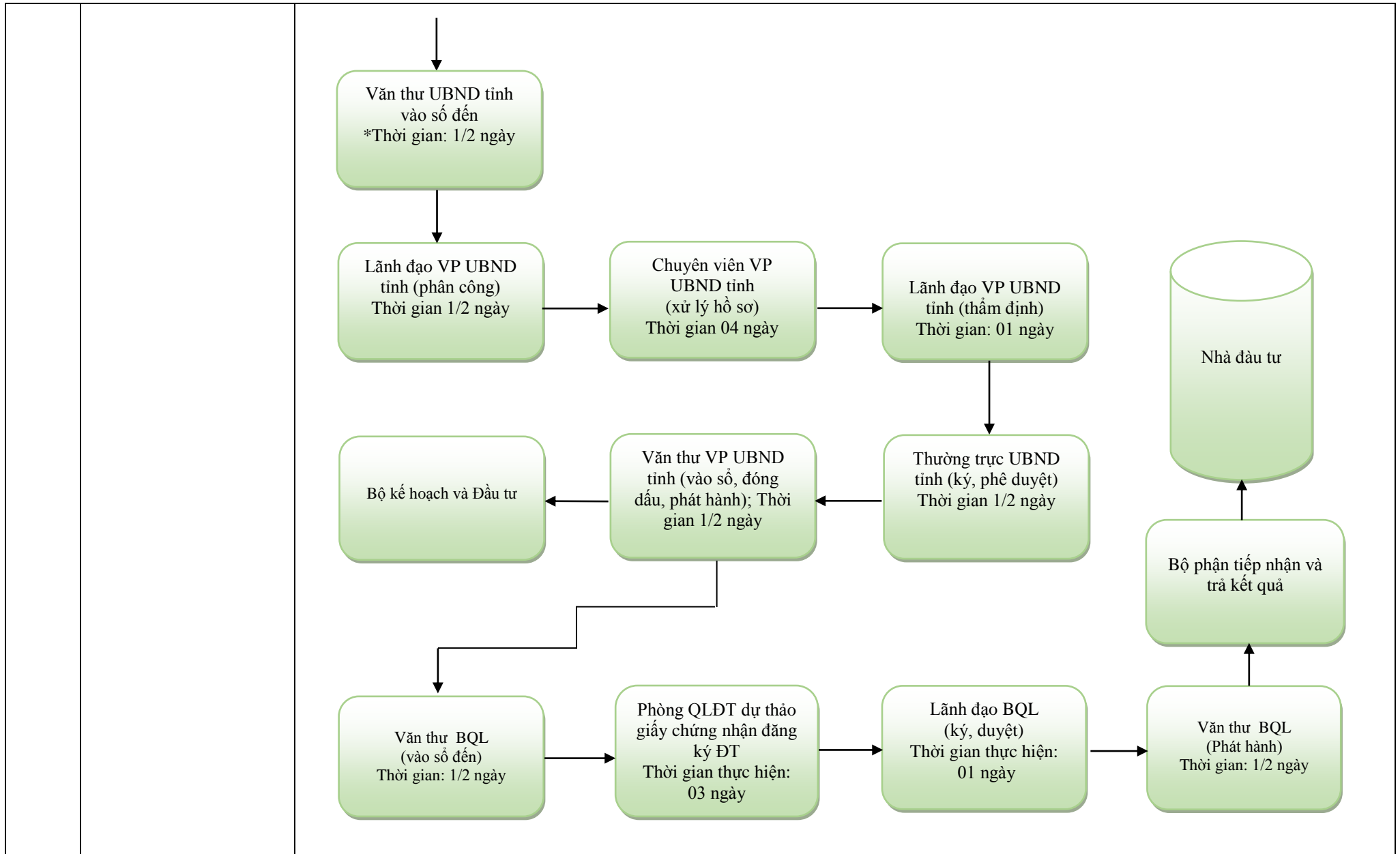
1. Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của UBND nhân dân cấp tỉnh.

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư.

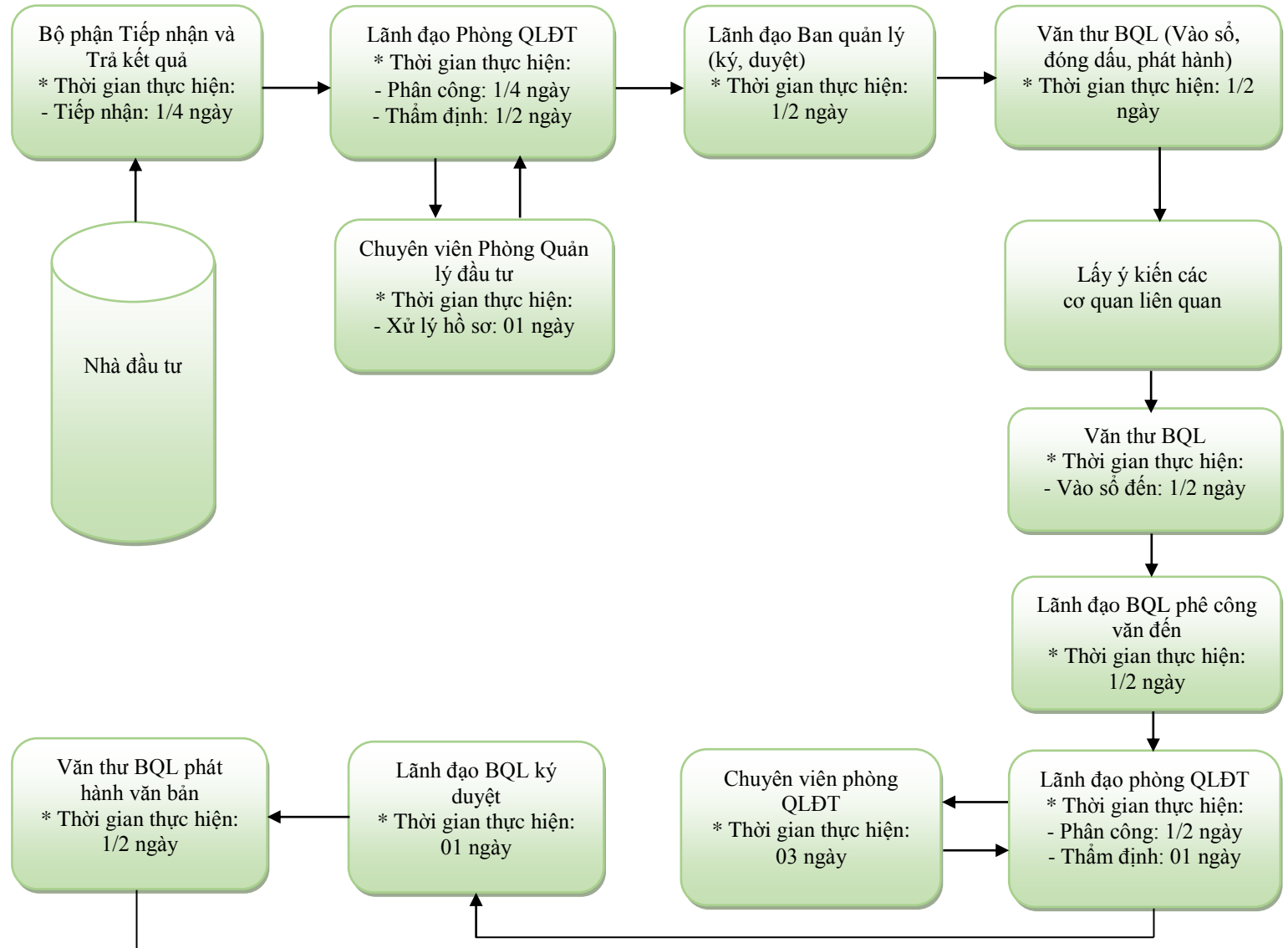
*** Thời gian thực hiện:**

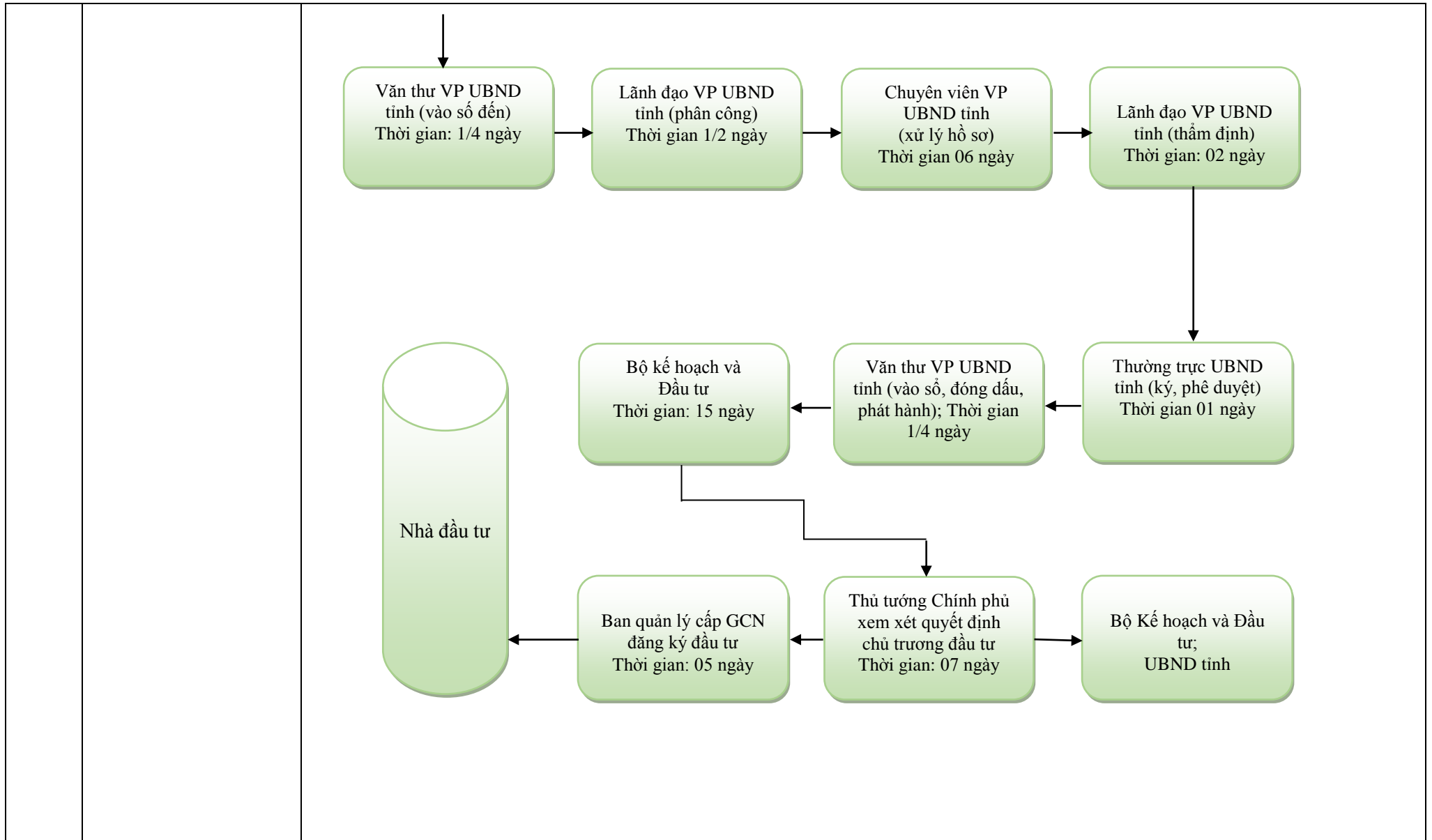
- 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của UBND nhân dân cấp tỉnh.



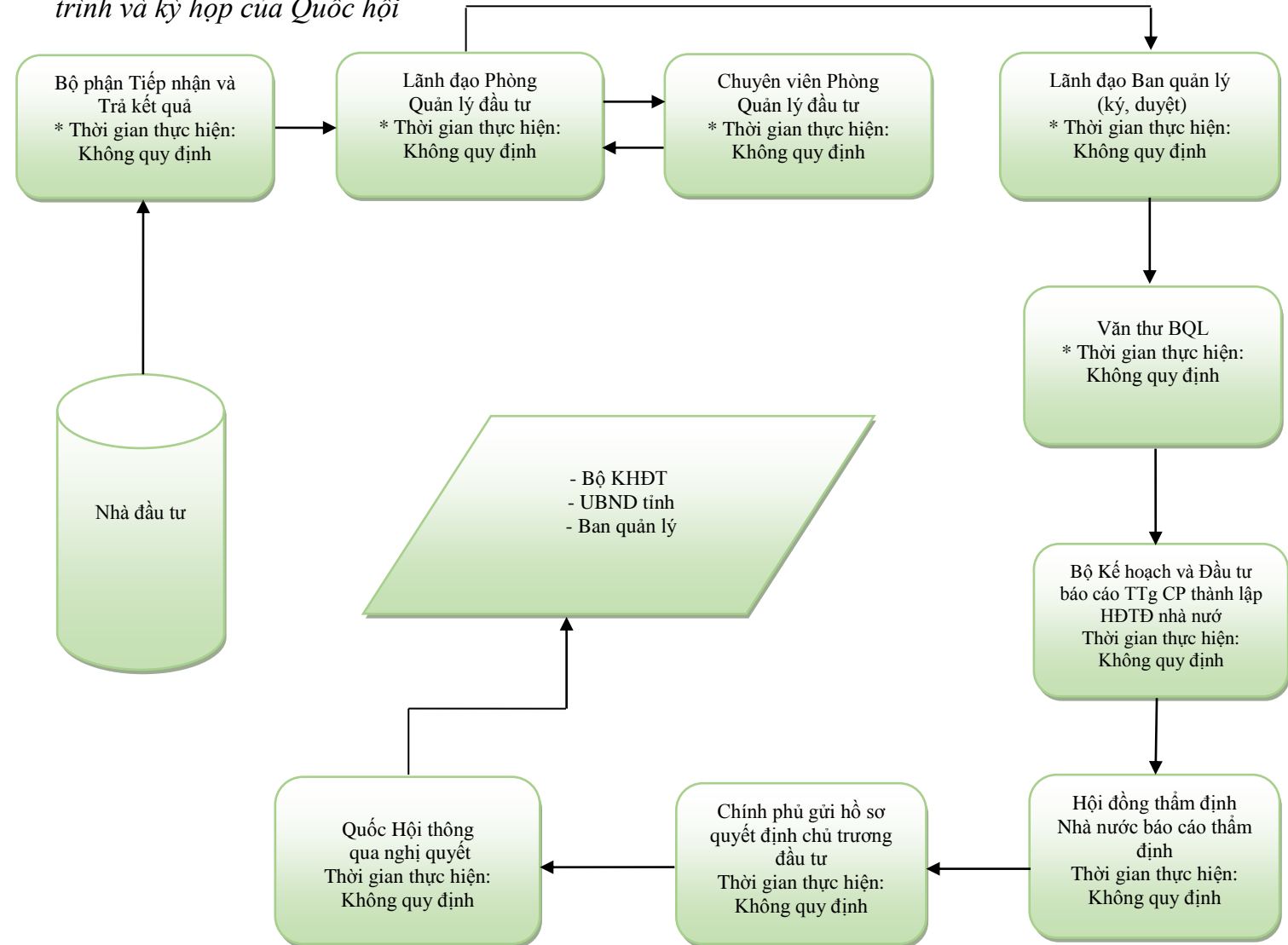


2. Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ: thời gian giải quyết 52 ngày





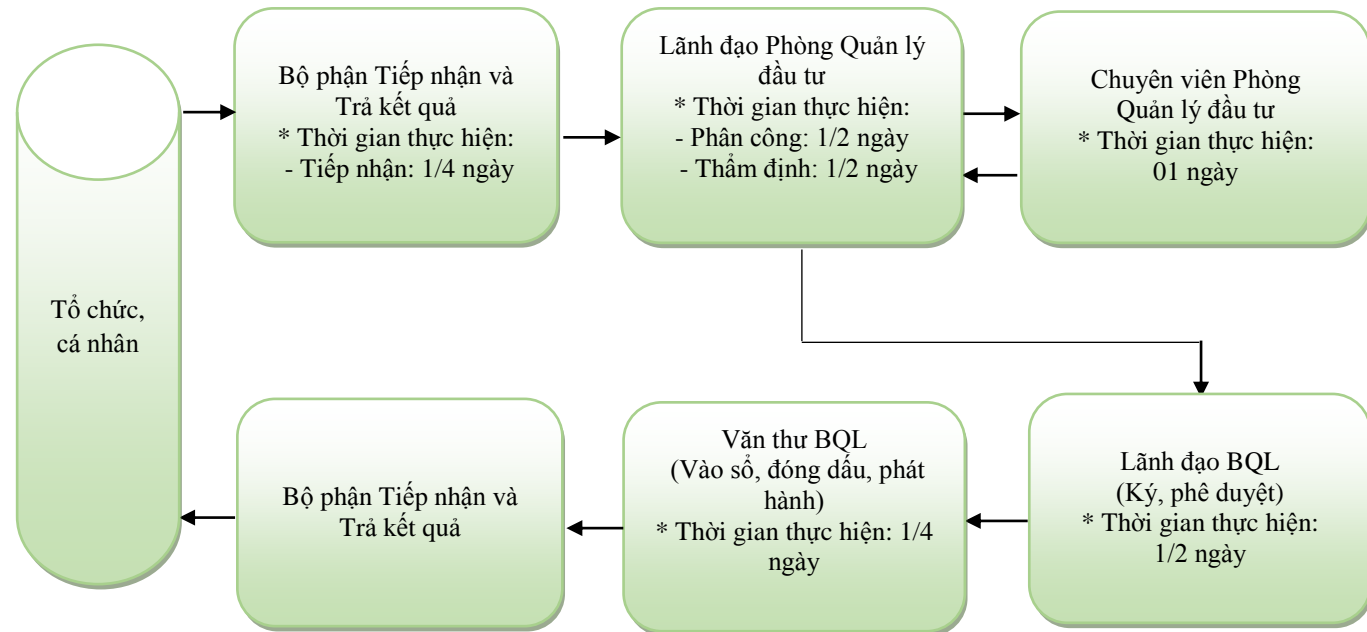
3. Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội: Thời gian thực hiện theo Chương trình và kỳ họp của Quốc hội



7

Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

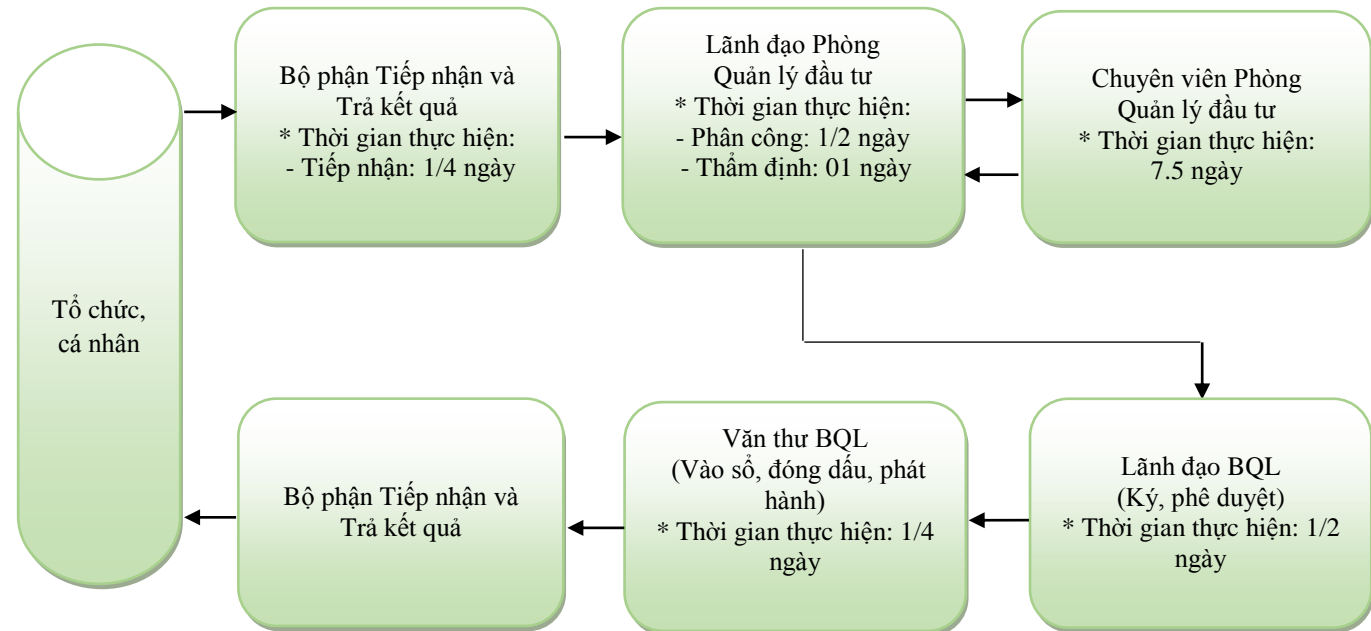
** Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ*



8

Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)

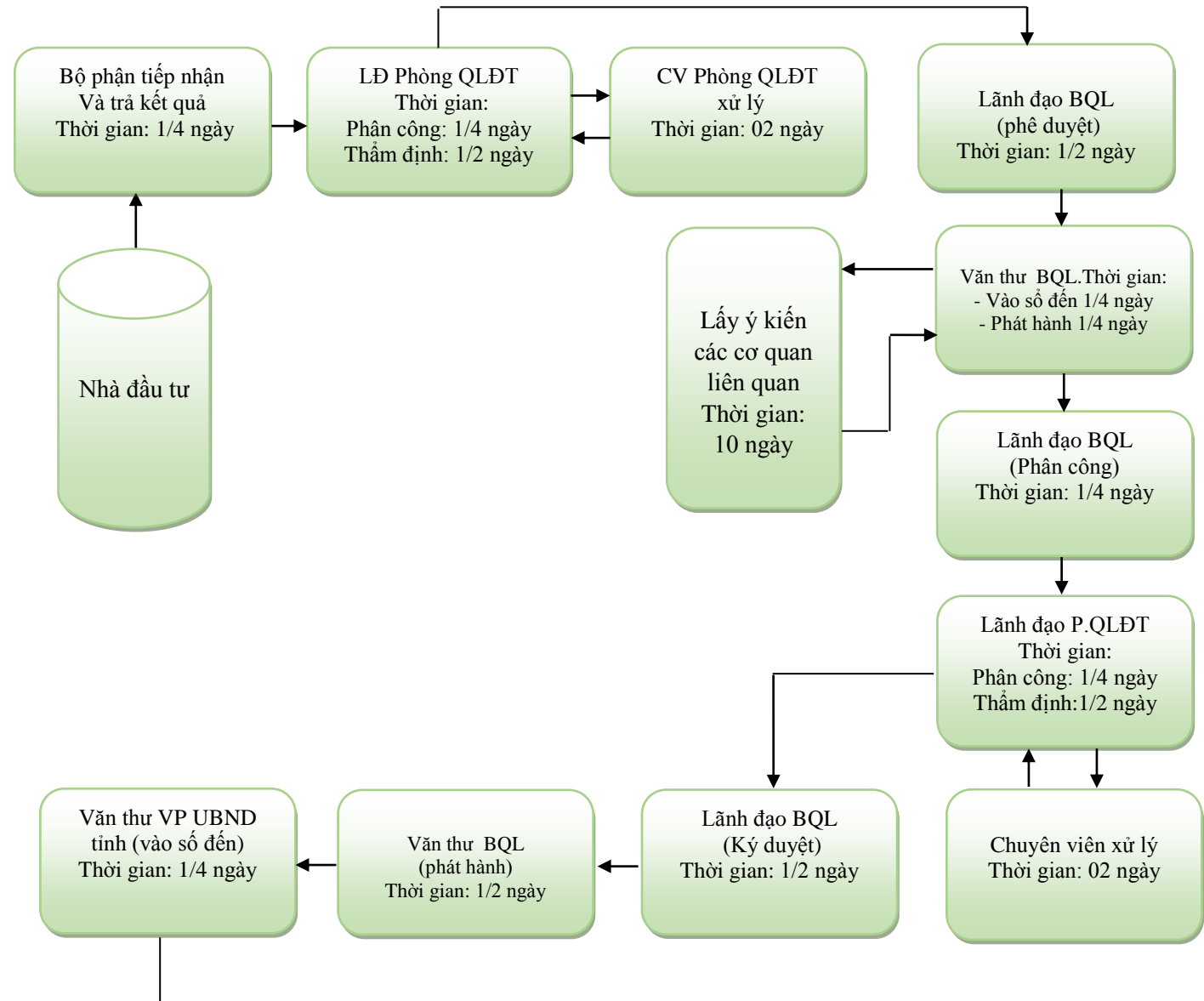
*** Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**

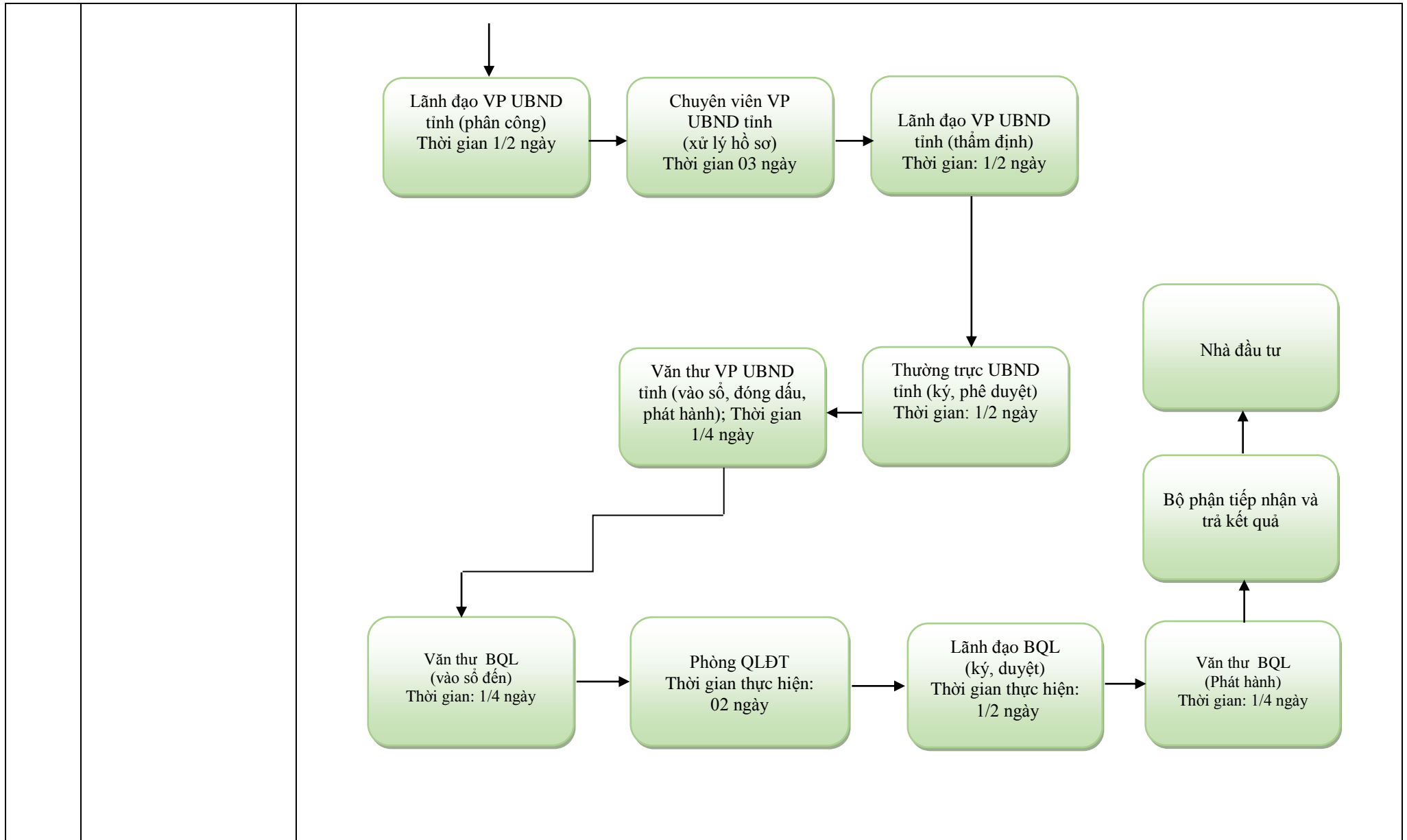


9

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh

*** Thời gian thực hiện:** 26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

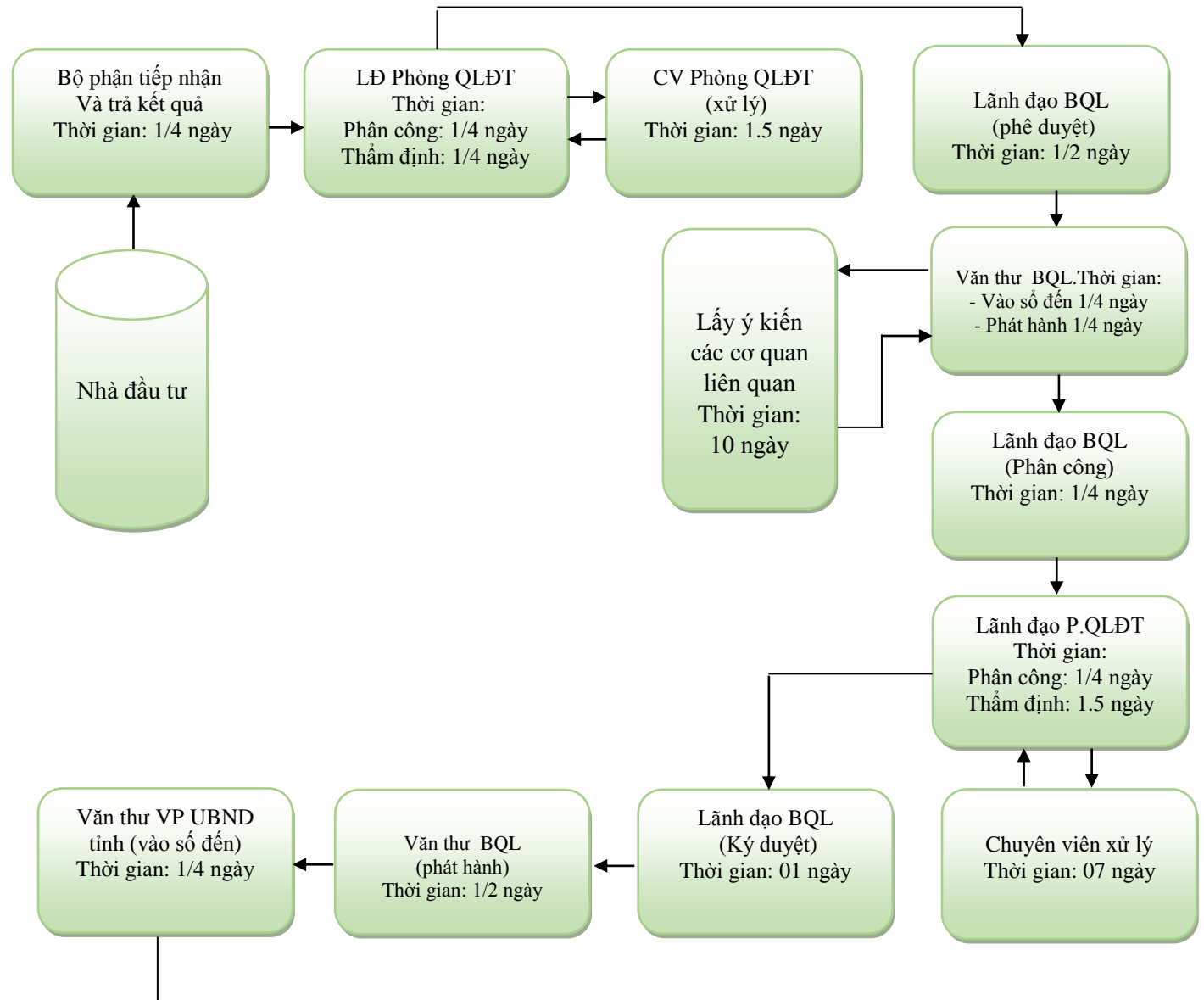


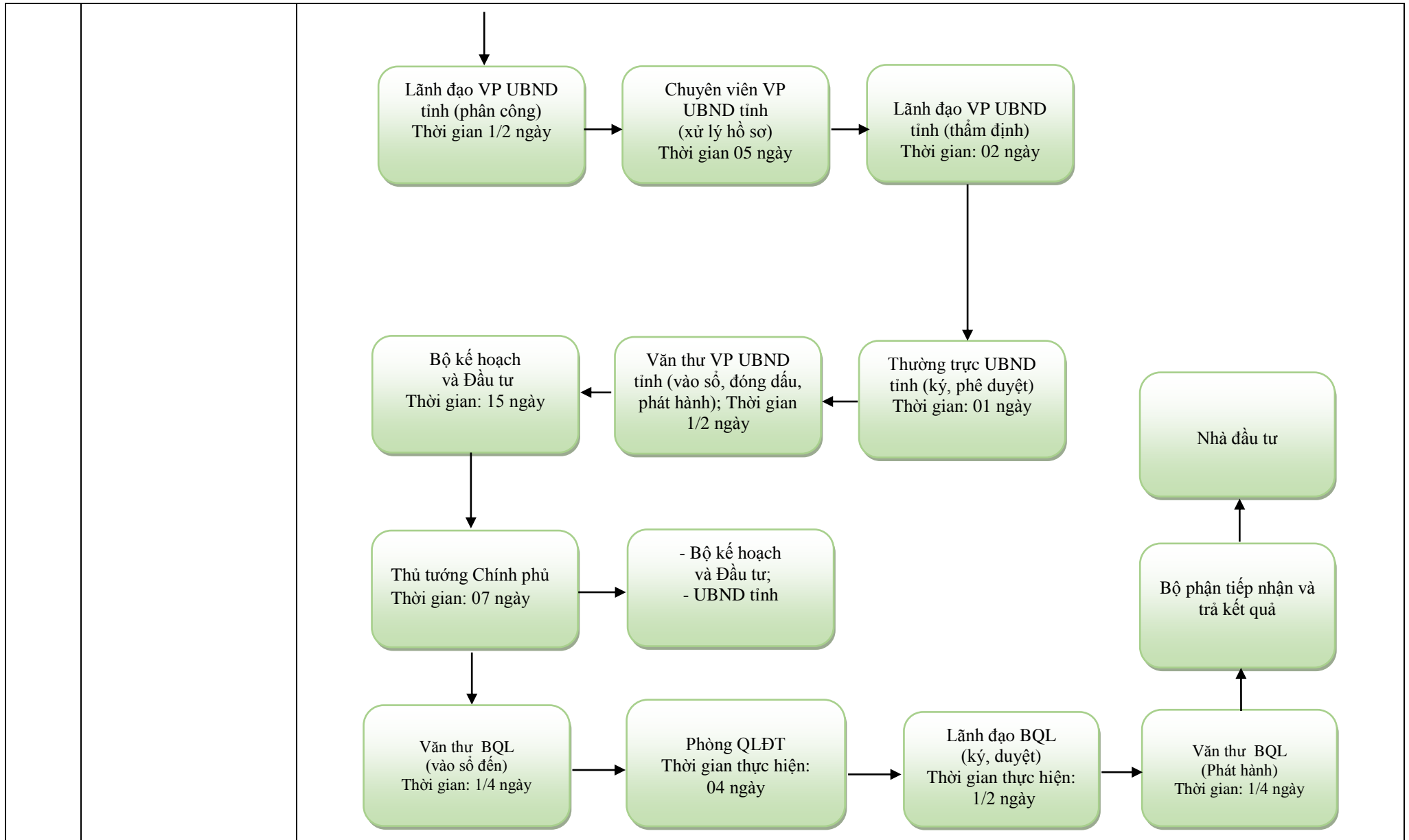


10

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ

** Thời gian thực hiện: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*

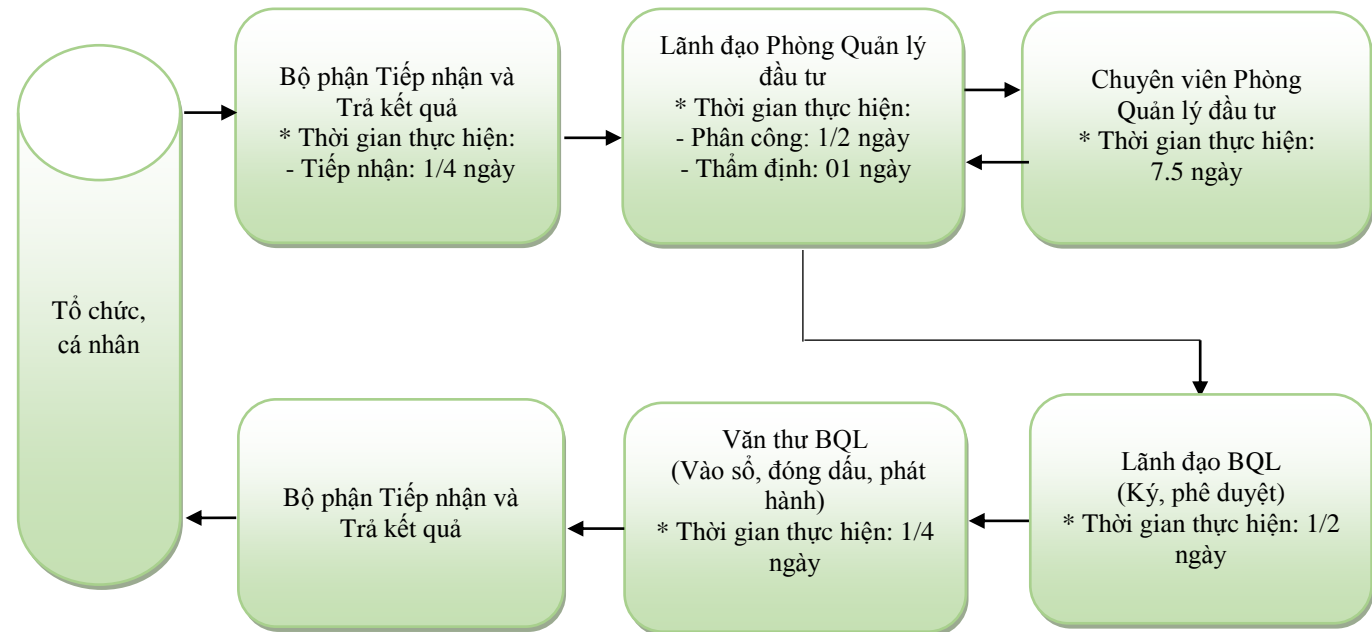




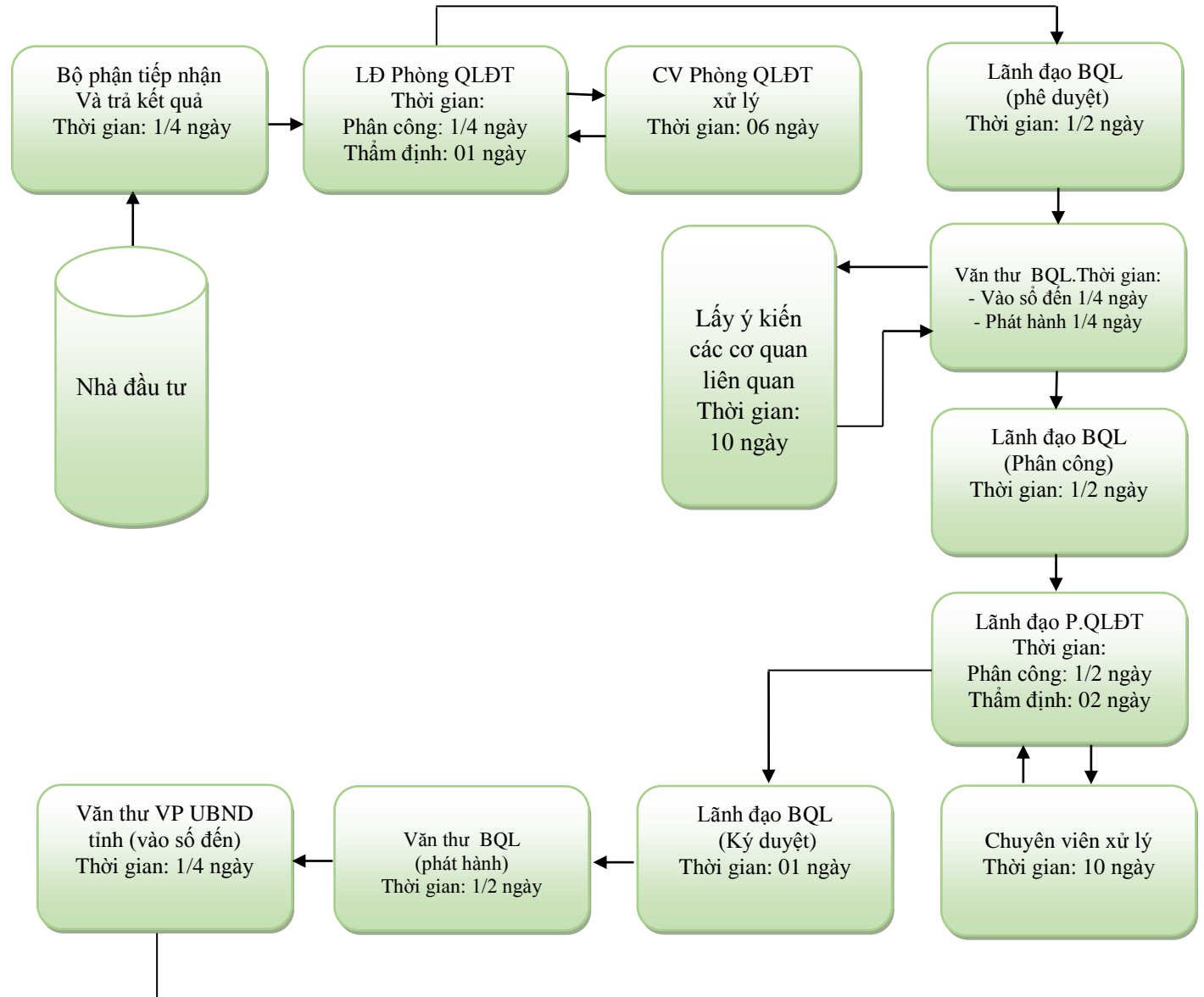
11

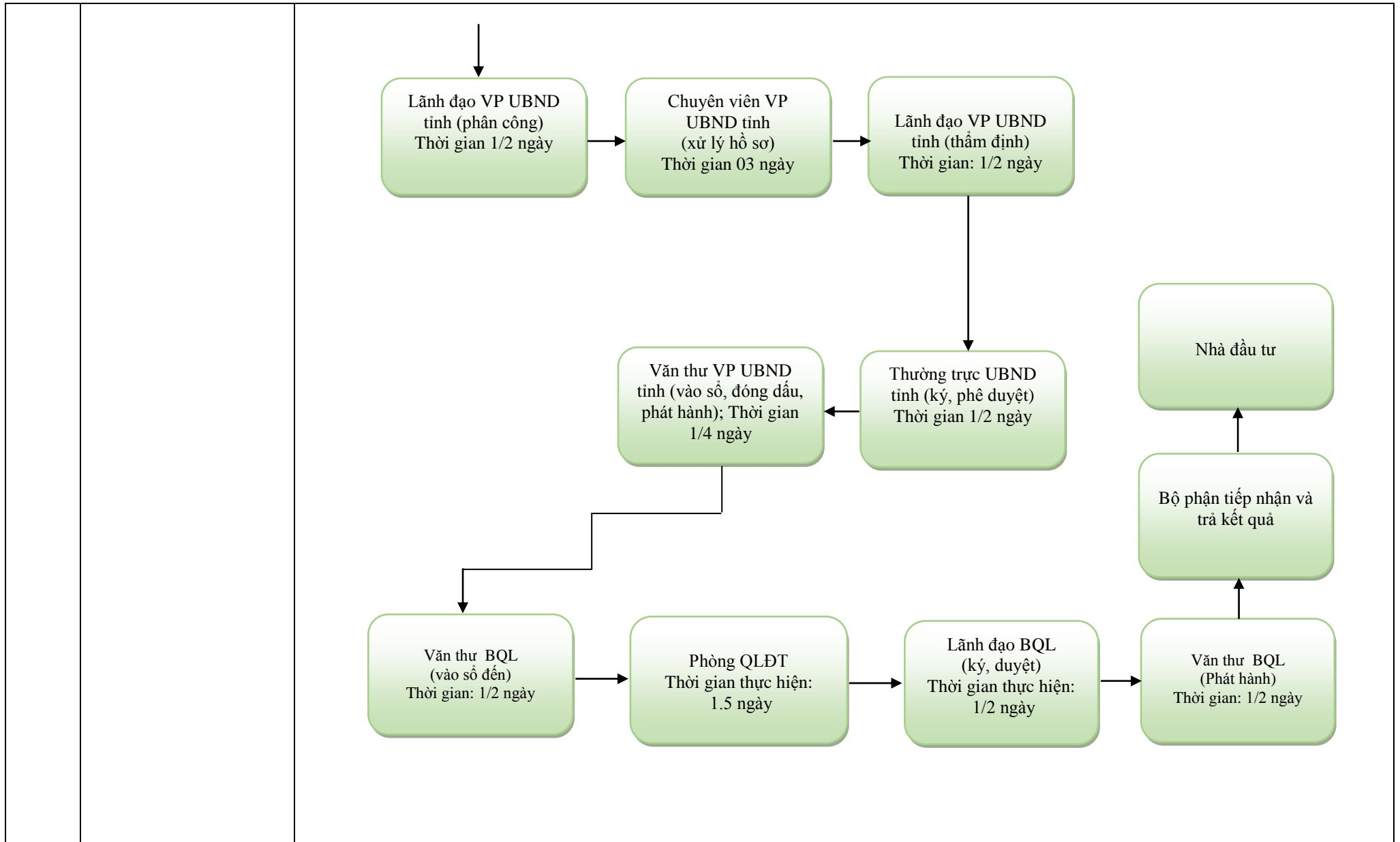
Chuyển nhượng
dự án đầu tư

1. Đối với dự án thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc trường hợp quyết định chủ trương đầu tư; (ii) Dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc trường hợp quyết định chủ trương đầu tư mà nhà đầu tư đã hoàn thành việc góp vốn, huy động vốn và đưa dự án vào khai thác, vận hành và dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. **Thời gian thực hiện 10 ngày**

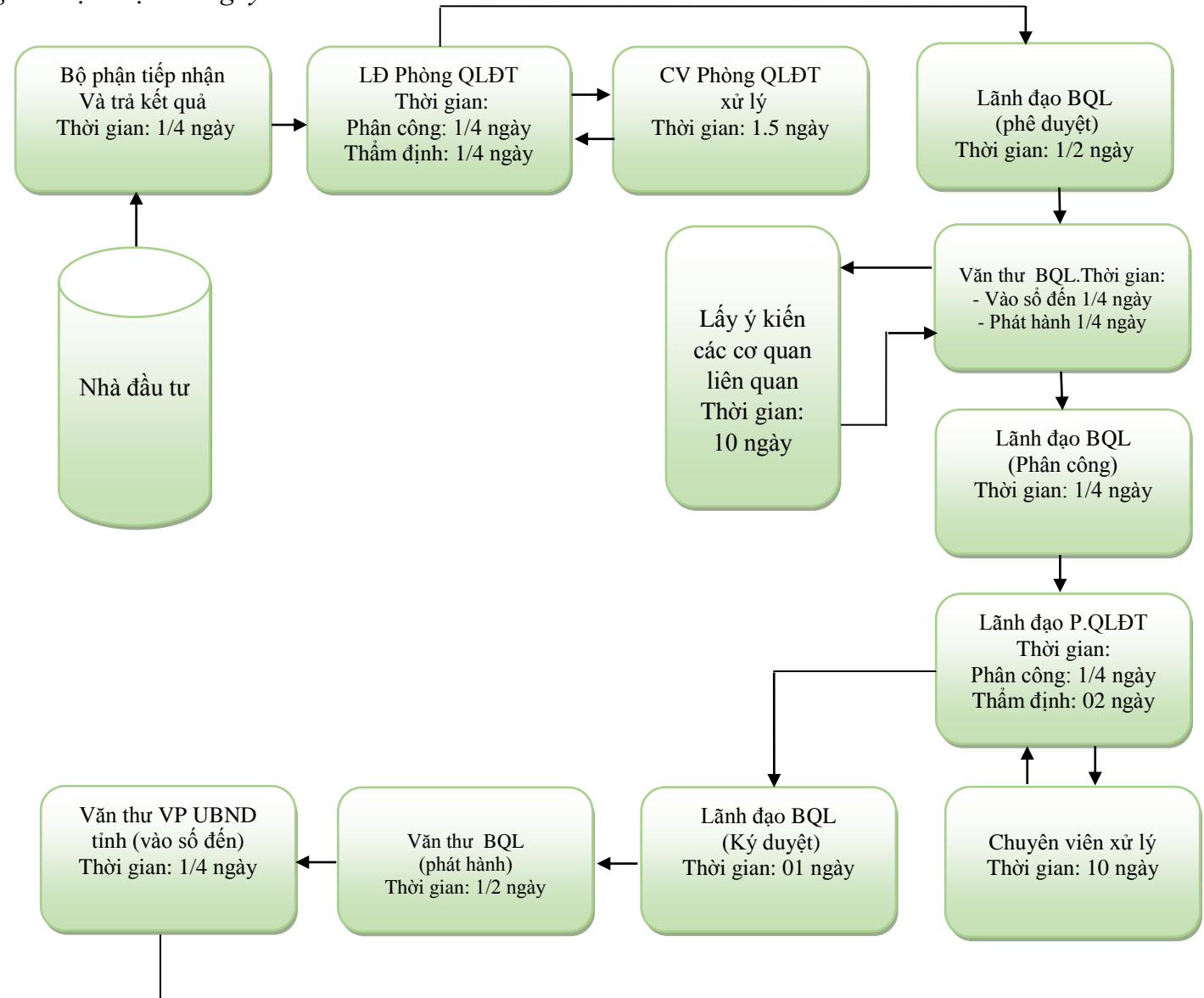


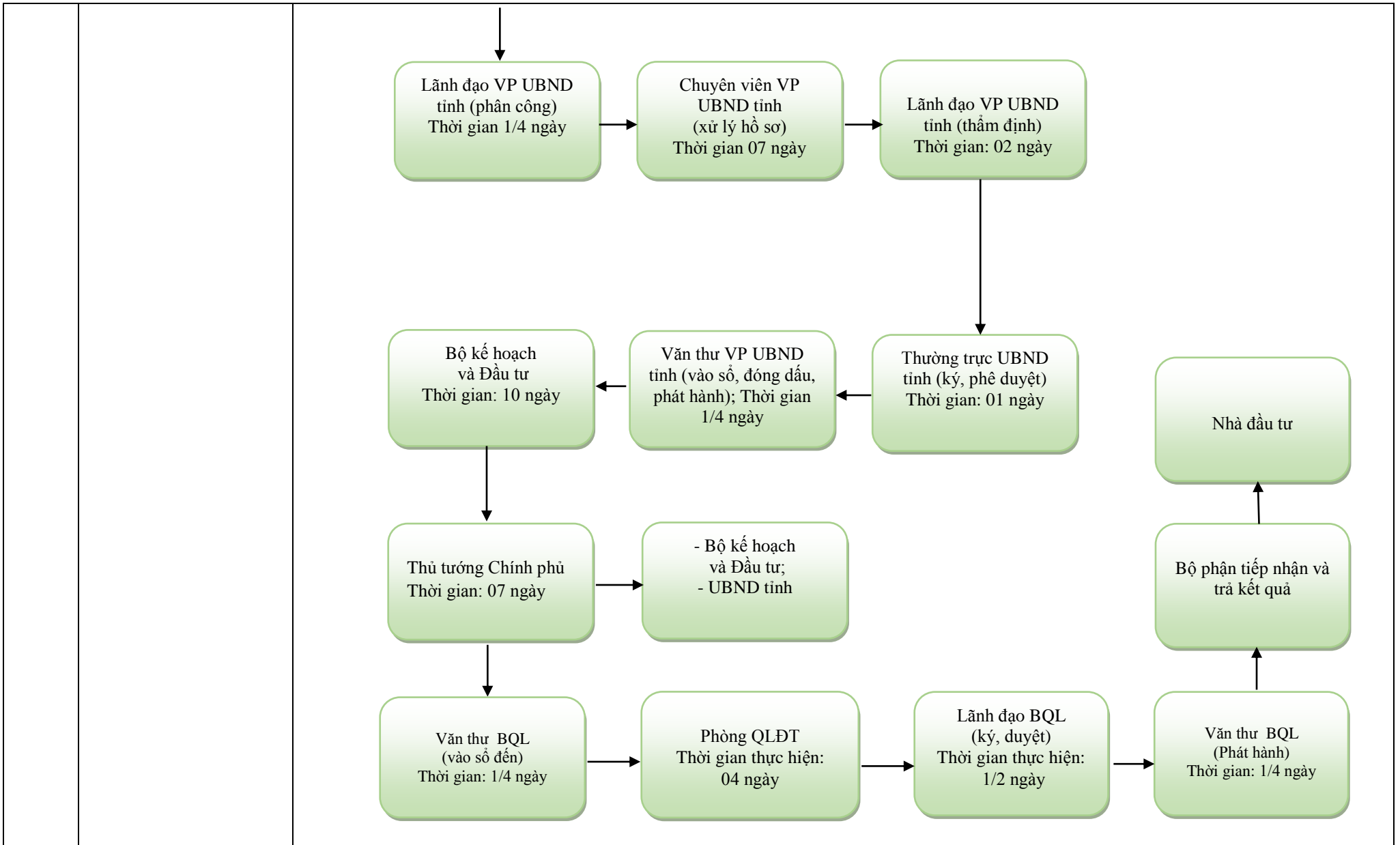
2. Đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh: Thời gian 41 ngày





3. **Đối với dự án dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ: Thời gian thực hiện 60 ngày**

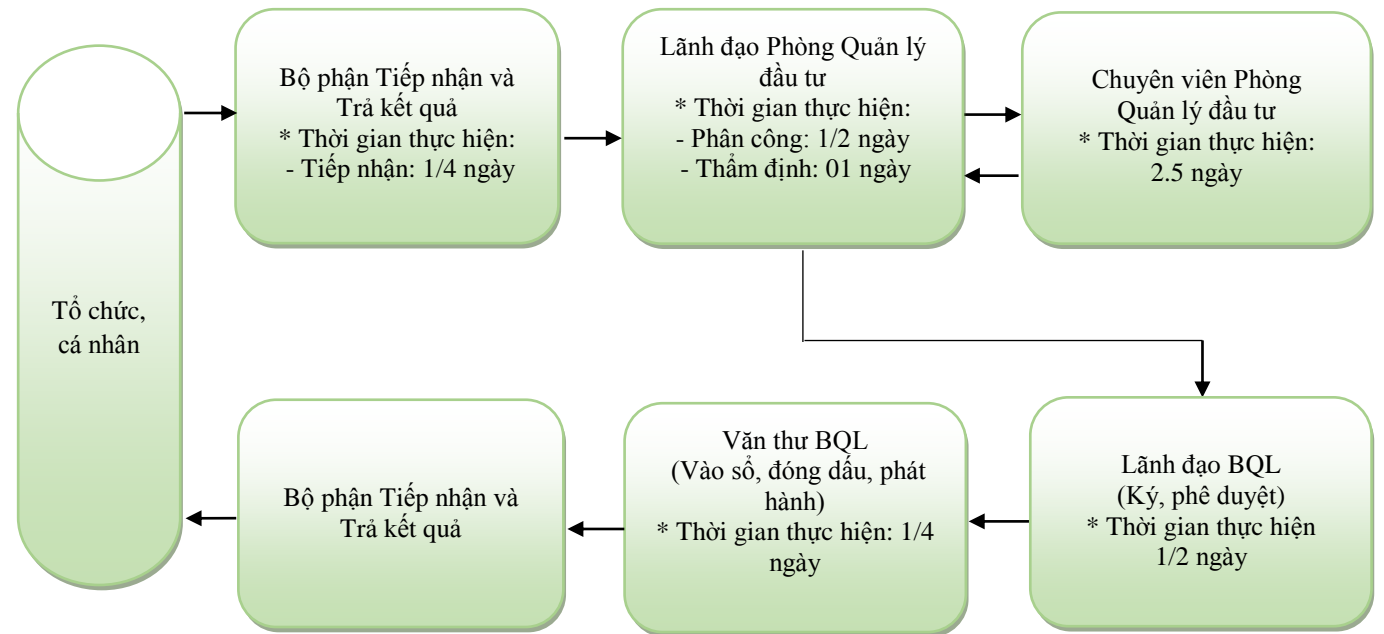




12	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế</p> <p>* Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: 12 ngày] C --> E[Lãnh đạo BQL (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] </pre>
13	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài</p> <p>* Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả] B --> C[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo BQL (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] </pre>

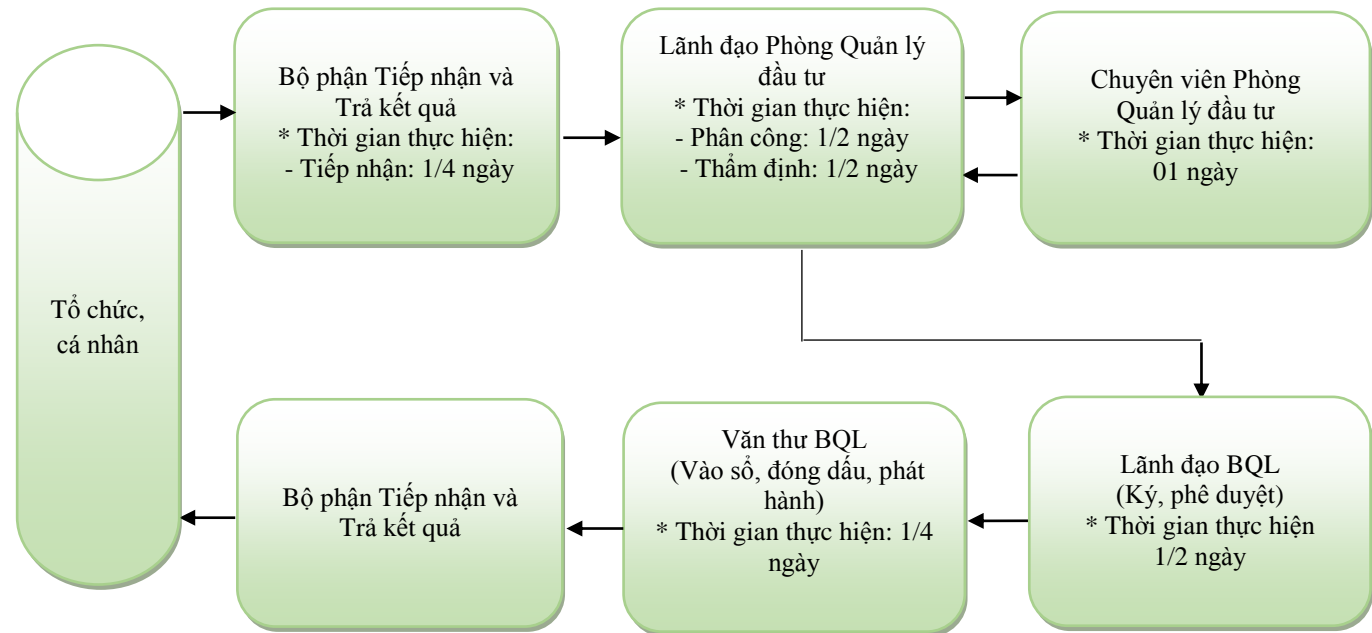
14

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
 * **Thời gian thực hiện:**
 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



15

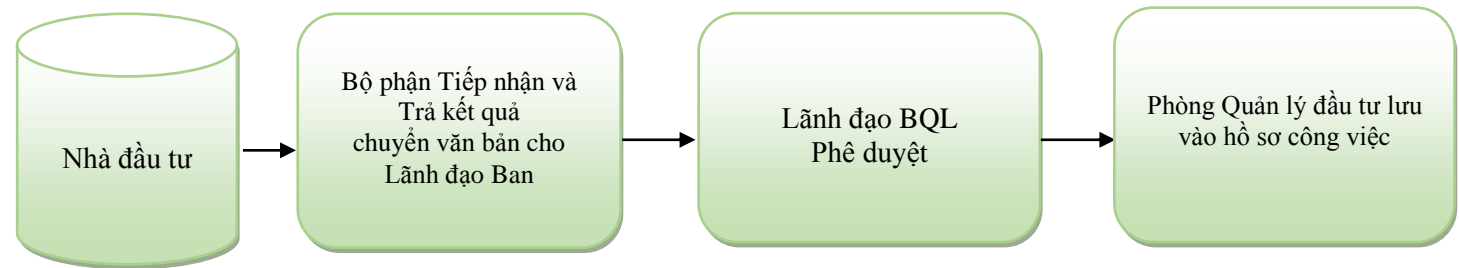
Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
 * **Thời gian thực hiện:**
 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



16

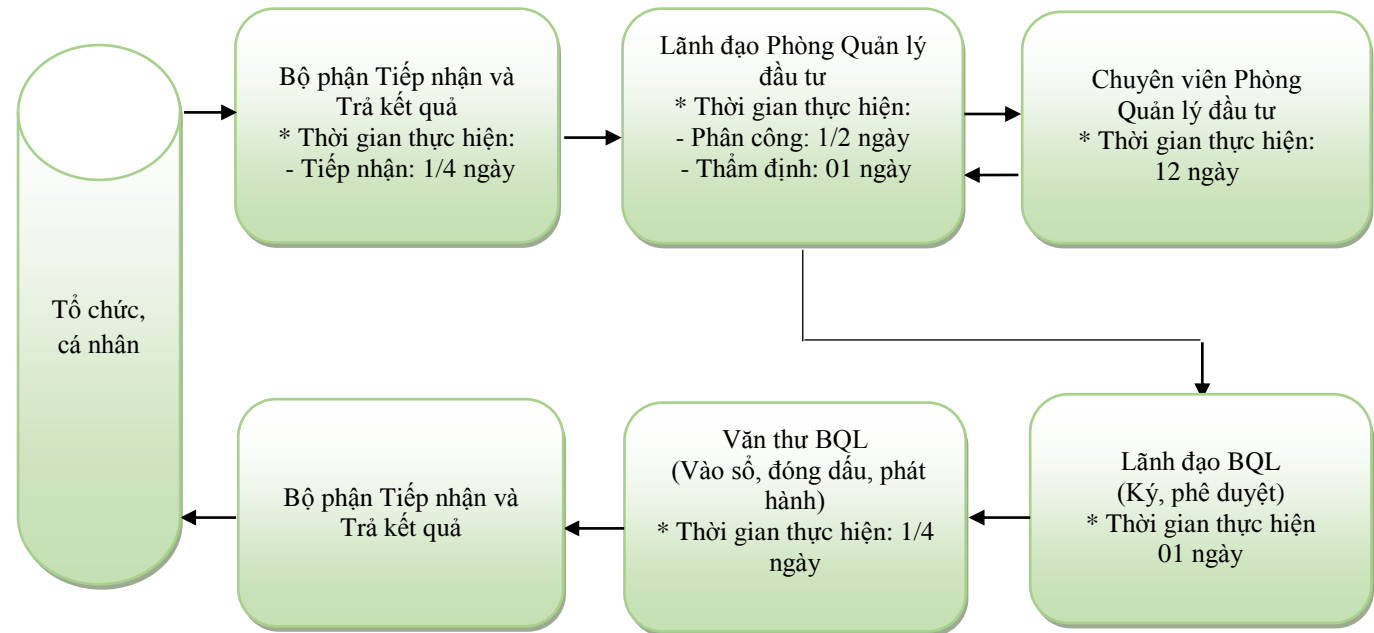
Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
* ***Thời gian thực hiện:***

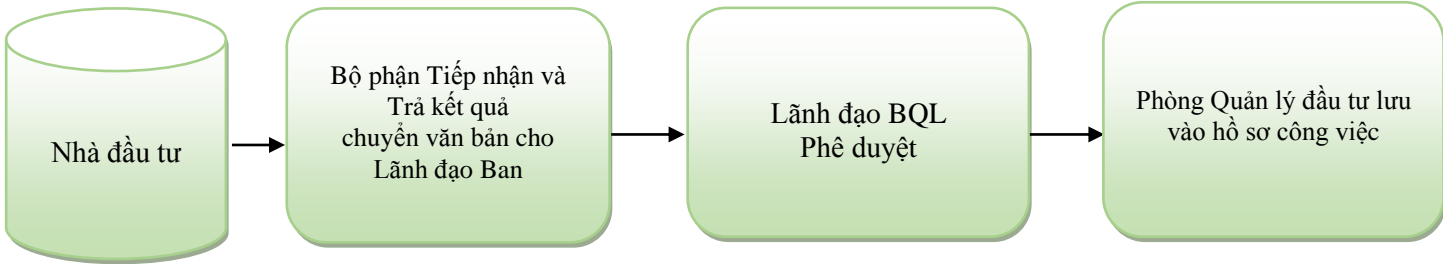
Ngay khi nhà đầu tư nộp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.



17

Giãn tiến độ đầu tư
 * **Thời gian thực hiện:**
 15 ngày kể từ ngày
 nhận được hồ sơ
 hợp lệ



18	<p>Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư</p> <p>* Thời gian thực hiện: Ngay khi tiếp nhận thông báo.</p>	 <pre>graph LR; A[Nhà đầu tư] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyên văn bản cho Lãnh đạo Ban]; B --> C[Lãnh đạo BQL Phê duyệt]; C --> D[Phòng Quản lý đầu tư lưu vào hồ sơ công việc];</pre>
19	<p>Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư</p> <p>* Thời gian thực hiện: Ngay khi tiếp nhận hồ sơ.</p>	

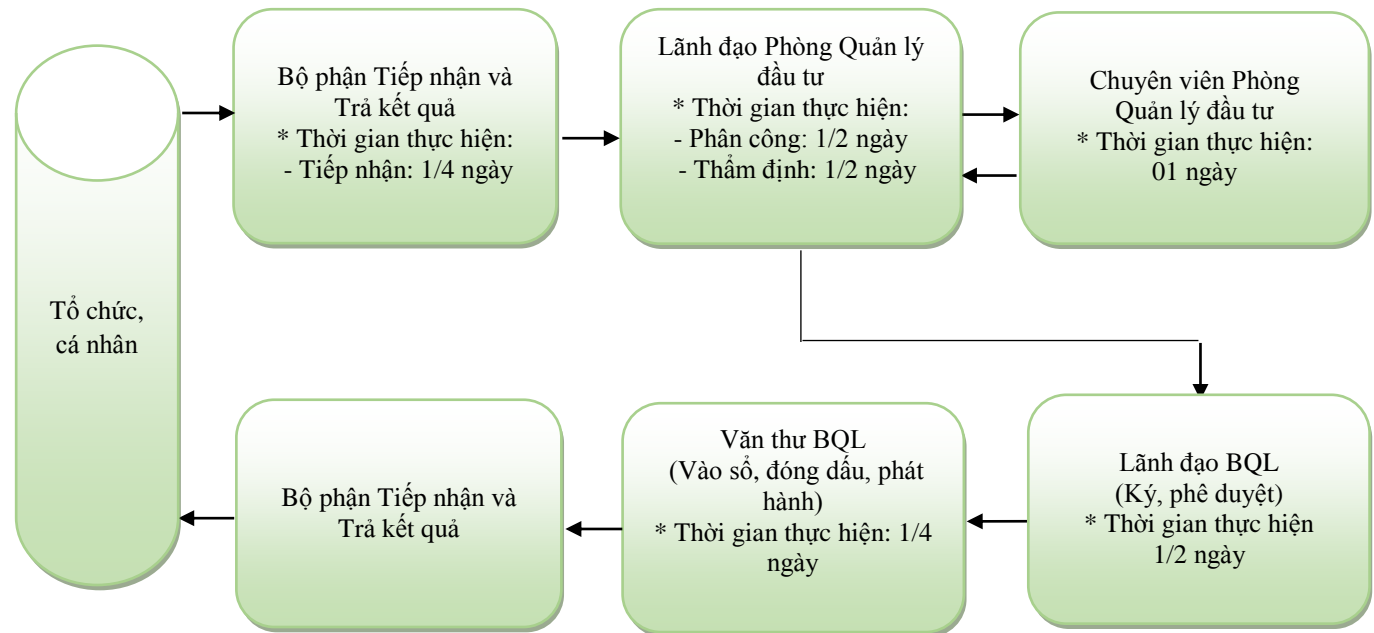
20	<p>Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC</p> <p>* Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ thời điểm nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định</p>	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: 12 ngày] D --> C </pre>
21	<p>Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC</p> <p>* Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<pre> graph LR E[Lãnh đạo BQL (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện 01 ngày] --> F[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả] G --> E </pre>

22

Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương.

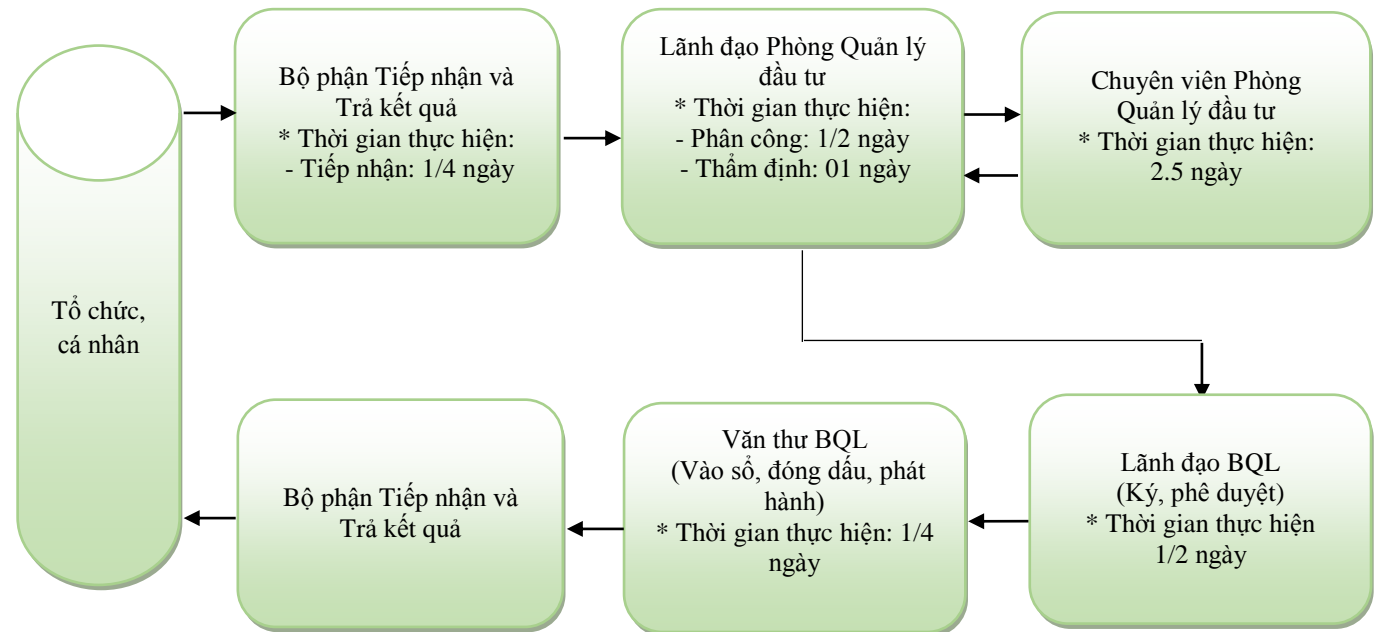
*** Thời gian thực hiện:**

03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



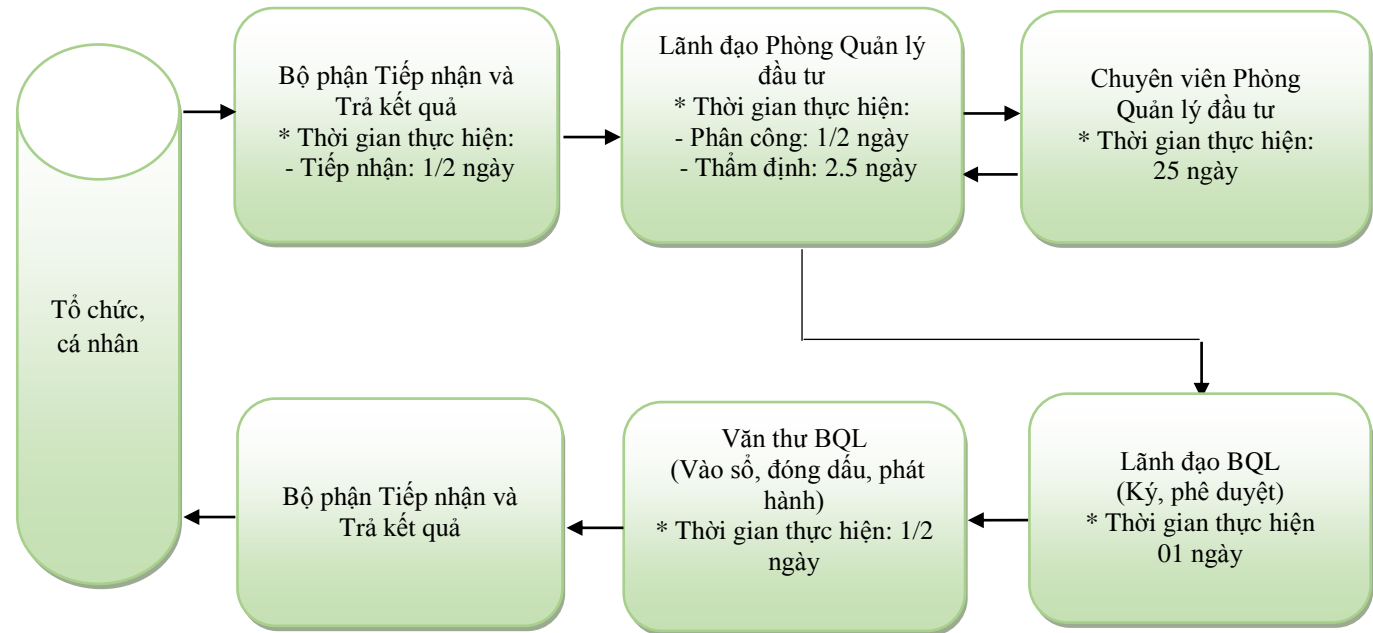
23

Cung cấp thông tin về dự án đầu tư
 * **Thời gian thực hiện:**
 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



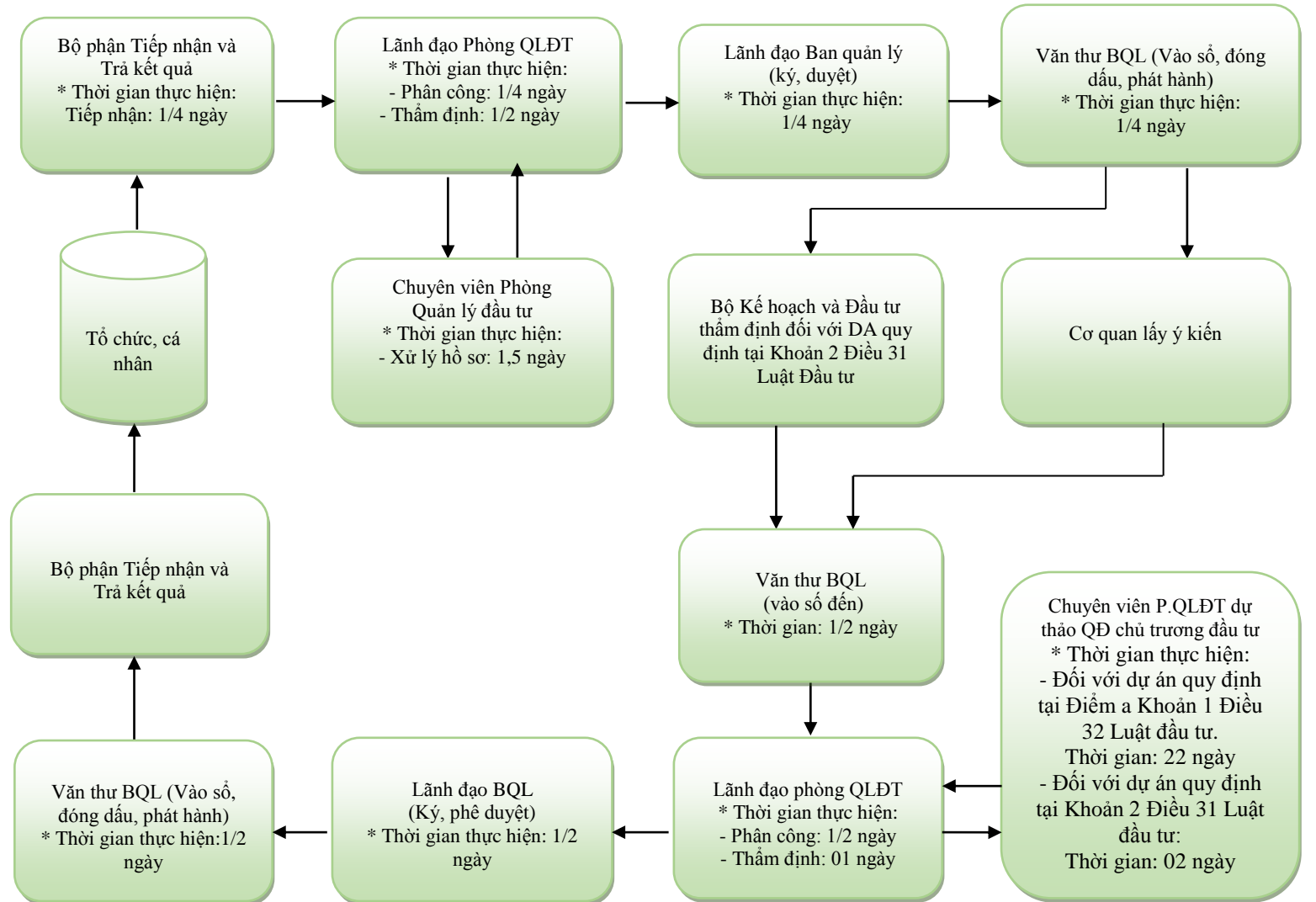
24

Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư
 * **Thời gian thực hiện:** 30 kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.



25

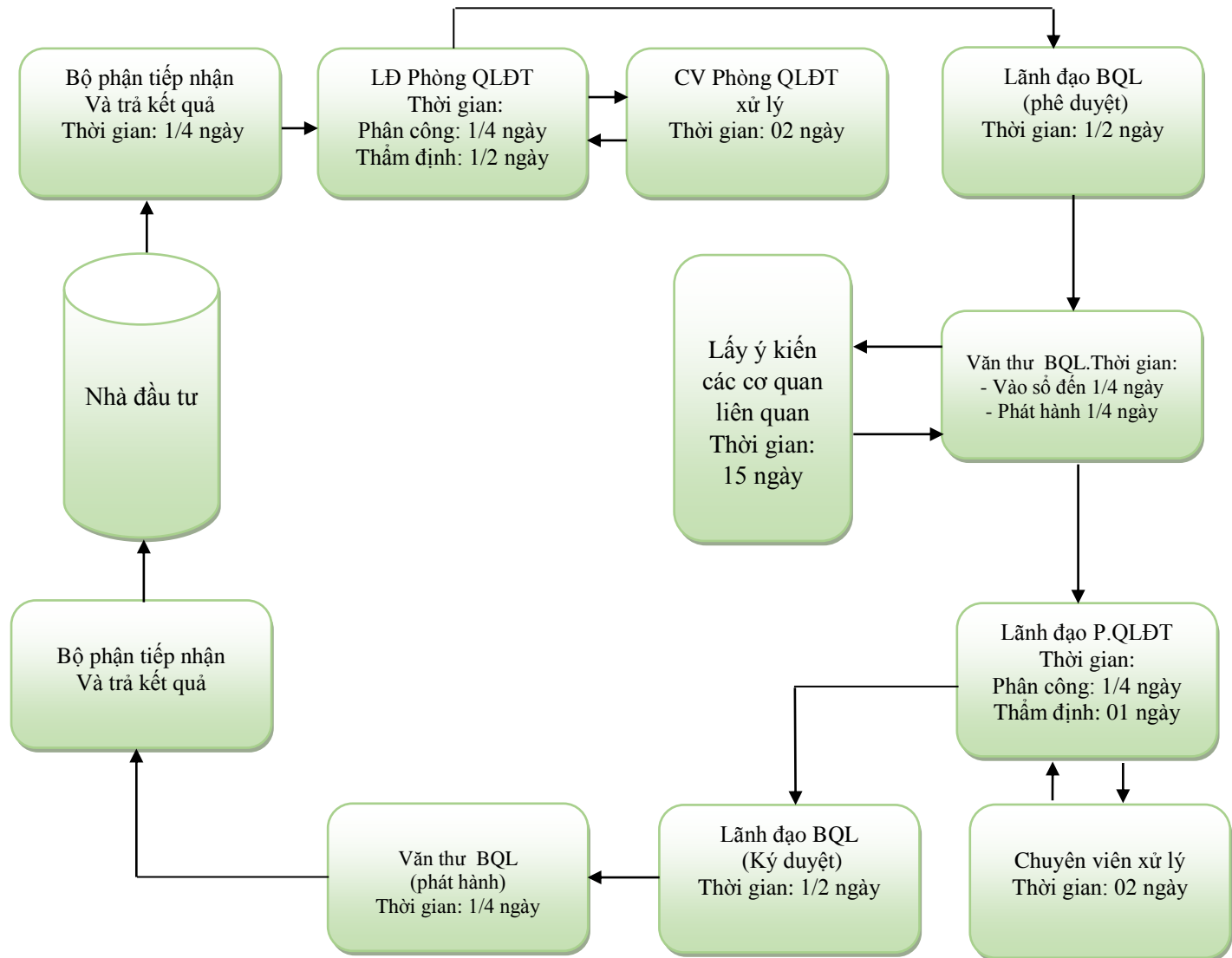
Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý
 * **Thời gian thực hiện:**
 - 28 ngày đối với dự án quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật đầu tư;
 - 08 ngày đối với dự án quy định tại Khoản 2 Điều 31 Luật đầu tư.

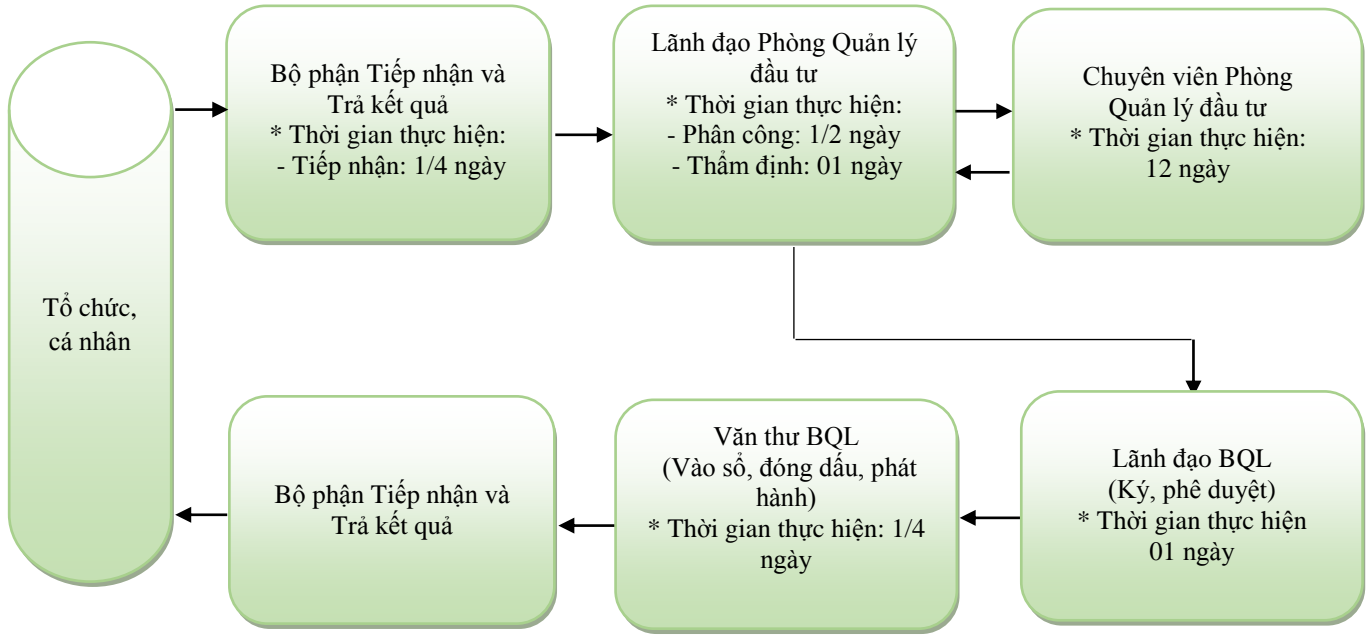


26

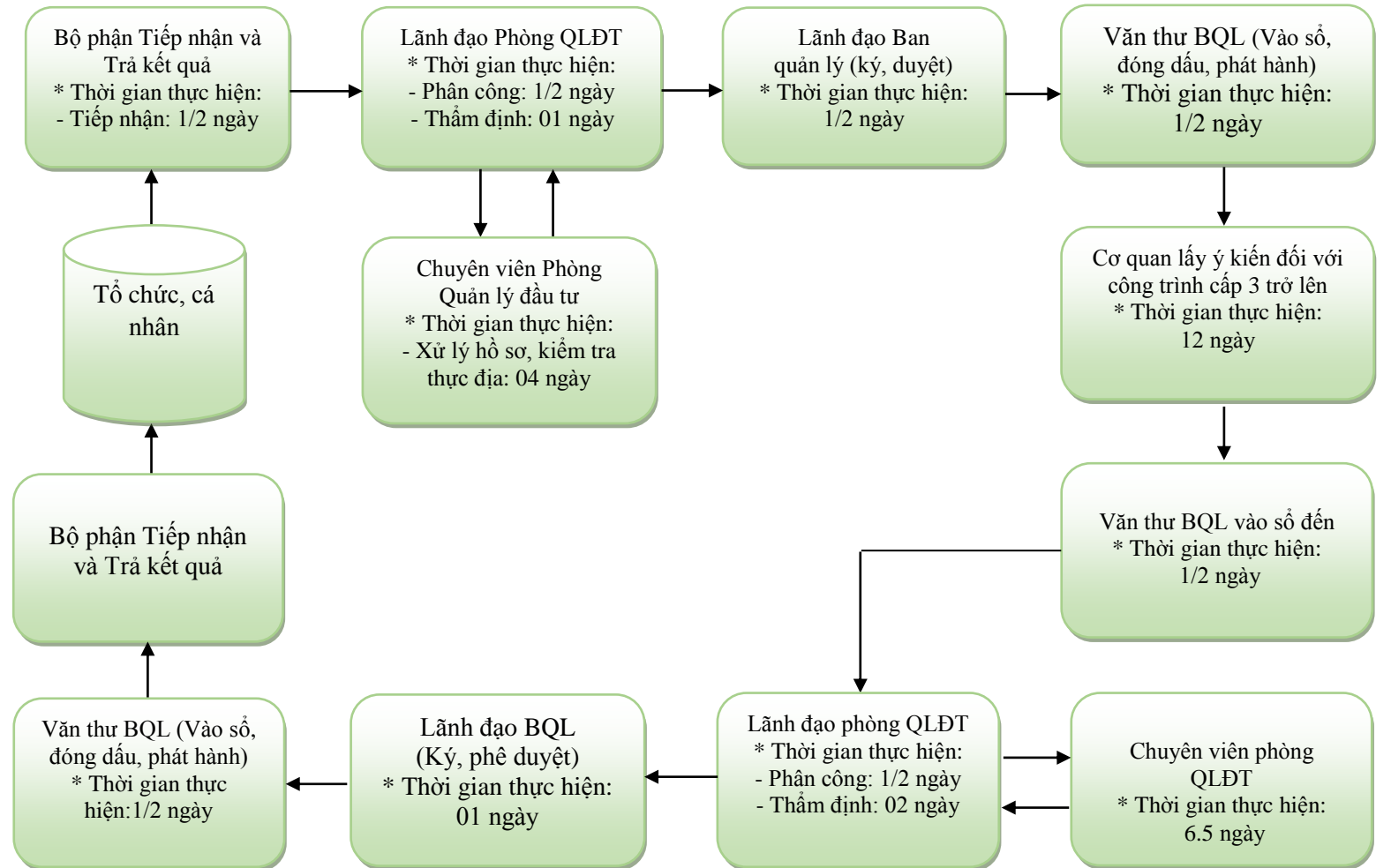
Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý.

*** Thời gian thực hiện:**
23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.



II	Lĩnh vực xây dựng	
1	<p>Cấp giấy phép xây dựng</p> <p>* Thời gian thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ; - 30 ngày đối với các trường hợp còn lại. 	<ul style="list-style-type: none"> • Đối với nhà ở riêng lẻ  <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư * Thời gian thực hiện: 12 ngày] D --> E[Lãnh đạo BQL (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện 01 ngày] E --> F[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả] </pre>

• **Đối với các trường hợp cấp Giấy phép xây dựng còn lại**



- **Đối với nhà ở riêng lẻ**

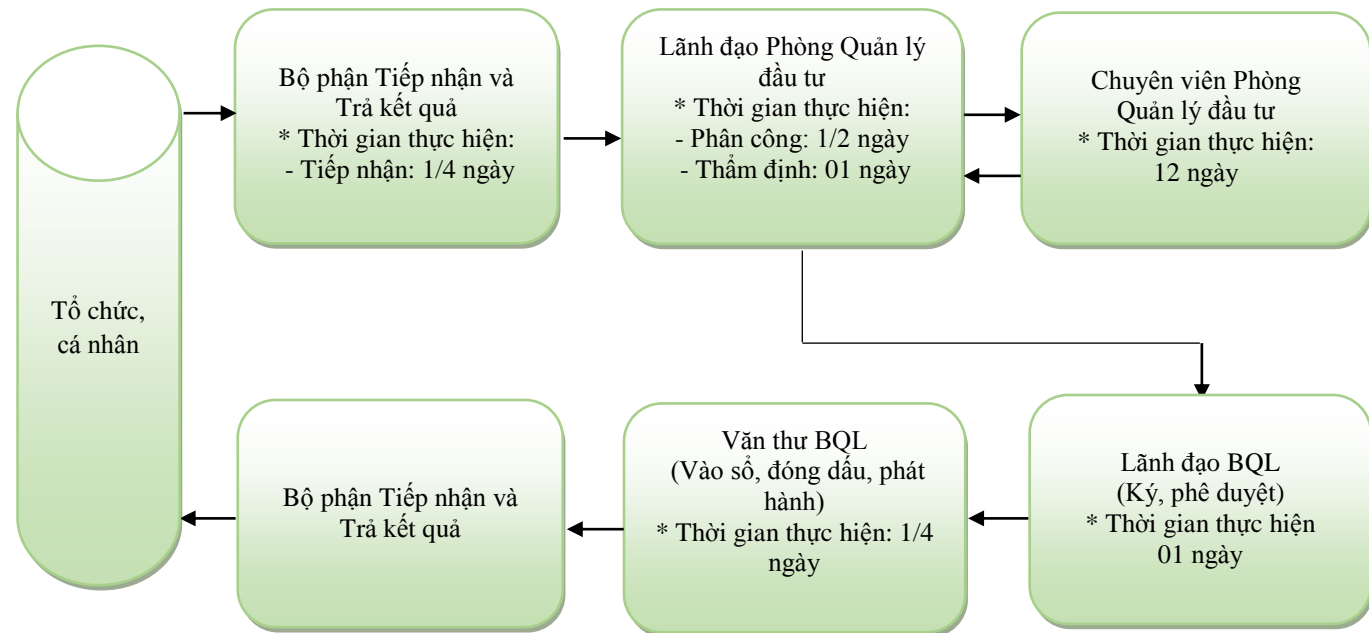
Điều chỉnh giấy
phép xây dựng

* **Thời gian thực
hiện:**

- 15 ngày đối với
nhà ở riêng lẻ;

- 30 ngày đối với
các trường hợp
còn lại

2



• **Đối với các trường hợp cấp Giấy phép xây dựng còn lại**

